

A stylized logo for the National Gallery of Art (NGA). The letters 'NGA' are rendered in a large, bold, black font. Above the 'G', there is a white silhouette of a bird, possibly a heron or crane, standing on a small mound. The background of the entire logo is a textured, light-colored grid pattern.

NĂM THỨ BA — SỐ 189, GIÁ 0\$10

THỨ BÁY, 3 DEC. 1938



HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ HANOI

DÂN PHÁP — Chết! có mười hai người chưa đủ, phải bảo đội xếp vào giúp sức mới được.

## Thuốc Lậu, Giang - Mai LÊ HUY PHẠCH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huy Phách nhất định không khỏi)

LÂU MỚI MẮC — Tức buốt, dài rát, ra mủ... dùng thuốc Lậu số 70 của Lê huy Phách chữa bệnh Lâu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc Lâu Tây, Ta, Tàu ở rìa nau Giá Op.60 một hộp.

LÂU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít mủ, không buốt sot. Cứ sau buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn xuốt mấy ra một đôi chút. Nhưng người phải đi, phải lại nhiều lần... dùng « Lậu mủ » số 10 (giá Op.50) kèm với « Tuyệt Trùng » số 12 (giá Op.50) nhất định khỏi bệnh lâu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa đủ các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm đã chán, uống đã chán... mà bệnh vẫn tro ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cả trăm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lâu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét quỉ đầu, mọc mào gá, hoa khẽ, phá lỗ khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bậc nào... dùng thuốc Giang-mai của Lê huy Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LÂU GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hoa ho-lộc mao, sal trung những bệnh phong tinh (lâu, giang-mai, na cam). Bệnh chưa tuyệt nọc sinh nhiều biến chứng : tiêu tiện đờ vắn, ướt quỉ đầu, đỏ quỉ đầu, giật thịt, khớp thân thè đau mỏi... dùng Tuyệt Trùng số 12, giá Op.60, các bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Rã ngũ tang » số 22 giá 1p.00.

Kẽ có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bỏ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc LƯƠNG NGHI BỎ THẬN của Lê-huy-Phách là hay hơn cả !!!

Vì thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải đậm phor hàng tháng để lấy hương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng trăm ngày để lấy khí và làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bỏ drossanh khí, cố tinh.. đất nhất là vị « Hải cẩu thận » nên chữa các bệnh ở thận hiếu nghiêm vô cùng.. !

Những người thận hư : đau lưng, váng đầu, rung tóc, mờ mắt, u tai, liều liên trọng đặc bất thường, tinh khí ít và loãng... móng tinh đem nấm mồ ngứa giao hợp với dân ba tinh khí cangra. Hoạt tính : không giao hợp tinh khí ra sớm quá. Di ứng : turgor tinh liệt thi tinh khi đã tiết ra. Nhiệt tính : tinh nong. Lạnh tính : tinh lạnh. Liệt dương : gân dân ba ma dương không cường. Những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì aông phải nhiều thứ thuốc công phạt làm họ thận khi mồ sinh đau lưng như bể chảy nước mắt, mắt mờ, u tai, ướt quỉ đầu, liều liên coa, trong người mỏi mệt.

Có các bệnh ở thận hư : nết thủng những bệnh thuốc về thận-kh.. dùng thuốc Lương Ngan số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Không có bệnh dùng thuốc này bồi bổ thận khi rất tốt cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe. Hung với nam người dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bỏ thận » hay nhất ở xứ này !

Gia 1p.00 một hộp

Phòng tich, đầy hơi, ợ chua

Ấn xong đầy bụng ợ ạch, ợm kêu, ợ chua. Đẽ lau da bụng đầy, mát xáu hoặc thâm quang da vàng, bụng thường nề hòn nồi cạc.. ăn ngủ kém, người uất miệt ! Dùng thuốc « Phòng Tich » số 13 (giá Op.50) của Lê huy Phách khỏi các bệnh phòng ợh. Nhẹ 2, 3 hộp, nặng lăm 6, 8 hộp ta cung,

Nhà thuốc LE-HUY-PHACH

19, BOULEVARD GIA - LONG, N° 19 - HANOI

Xem mạch, cho đơn, bán bào chế, bốc thuốc chén, bán cao, bán hoan, tán, chữa các bệnh người nhỡn trẻ con. Chủ nhân Lê huy Phach xem mạch thái tố rất tinh thông, đoán được sinh, tử biết được trước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thận thế của người ấy như. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Khắp các tỉnh đều có đại lý, xem sổ báo ngày hôm qua hoặc ngày mai

Vua thuốc bỏ

## CỦU-LONG-HOÀN

trị những bệnh gì ?

Thuốc CỦU LONG HOÀN dùng về lạng phủ suy nhược và nhiều chứng bệnh kẽ sau đây :

Bệnh vể khí hậu

Các chứng bệnh sinh ra bởi nắng mưa không chừng, làm cho con người bần thần ngây ngô, tay chân mỏi mệt, lưng đau, đầu nặng, biếng ăn, biếng làm.

Lao mệt vì làm việc nhiều

Các nho sĩ thường ngày ngồi lỳ ở bàn viết, không khí không được trong sạch, mà lạng phủ dẫn dẫn yếu đuối đi.

Các thương nhân lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí hỏa mỏi mệt, ăn ngủ chẳng yên.

Các nông gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân, làm cho thần trí thản thờ, trong lòng buồn bực, uống CỦU LONG HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn tính toán rất hăng hái.

Lao mệt vì thần kinh yếu

Người đau lâu mới khỏi thần kinh bay yếu. Người bay lỏng, rầu buôn về việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai lâu ngày phải yếu, bộ thần kinh sinh chán đời, bay cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thể càng gầy. Dùng CỦU LONG HOÀN yên được thần kinh, không hề phải bị chung gì khác.

Các chứng bệnh phụ nữ

Đường kinh trồi sụt, thai sản không được, hoặc có chứng dai-bạ làm mất sức dần dần.

Người mệt, bần thần, mặt huyệt, xanh còm, mất sức ăn ngủ, lanh dam với chồng con. Sinh chán nản, nhan sắc tiêu lụy. Dùng CỦU LONG HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất chóng.

Các chứng bệnh của thiếu niên

Vì quá siêng rã-g học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vđộ, xác thịt hao mòn, tinh thần mè mẫn. Đầu lung, u tai, gầy còm, lảng tri. Các chứng lặt vặt của những người bị nhược dùng thuốc CỦU LONG HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

## Cửu - Long - Hoàn

rất quý cho tuổi già

Các cụ mắt lờ, chân lêch, mỏi gối đau lưng, hay mệt vđộ, kém ăn, mất ngủ, thường dùng CỦU LONG HOÀN, sẽ thấy cảnh già an vui, sức lực và tinh thần như còn trai trẻ.

Đang mệt uống 1 hoàn CỦU LONG trong 15 phút sẽ khỏe liền.

CỦU LONG HOÀN là một thứ thuốc trường sinh bách bở quý báu nhất ở Viễn đông. Từ quan chí dân ai đã dùng Cửu Long Hoàn một lần, thì không còn chịu tìm thuốc bồ nào khác nữa.

Đại!..đa số quần chúng đều nhiệt liệt hoang hô :

« 1 VIENN CỦU LONG HOÀN  
BẰNG 10 THANG THUỐC LÒ »

VÔ - BÌNH - DẦN - ĐẠI - DUỘC PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)  
338, Rue des Marins — Cholon, 118, Rue d'Espagne — Saigon  
4, Rue Ober — Phnompenh

Tổng phát hành cao Bắc-kỳ và Ai-Lao  
Etablissements VAN HOA  
8, Rue des Cantonais — Hanoi  
(Khắp Đông-dương đều có Đại-ly)  
Téléphone N. 387

Tại hảng VĂN HÓA số 8 phố Hàng Ngang Hà-nội có bán thuốc VĂN BẢO của giáo sư Trần-phúc-Sinh (chữa bệnh Liệt-dương

Ngày 18 Décembre 1988

## TẤT CẢ HỘI VIÊN ĐOÀN ÁNH SÁNG sẽ đến dự Đại Hội Đồng tại rạp Olympia

- 1.) Nghe tờ trình về tình hình tài chính và nội vụ của Đoàn, — 2.) Nghe tờ trình của ban kiêm-sát, —  
3.) Xét sổ chi thu. — 4.) Duyệt ý bản điều lệ mới, — 5.) Bầu ban Trị-sự chính thức và ban kiêm-sát.

### MỘT DỊP ĐỂ MỌI NGƯỜI LÀM PHẬN SỰ

Các bạn, ai muốn ứng cử vào Hội đồng Quản-trị hay Ủy-ban Kiểm-sát xin biên thư hoặc đến ghi tên tại  
Đoàn-sở trước ngày 15 Décembre — Đã nhiều bạn đến lấy phiếu hội viên, nhưng hẵn còn ít nữa, xin đến lấy ngay cho.

## VĂN ĐỀ CẨN LAO

# LUẬT XÃ HỘI

**T**RONG việc ký kết tờ hợp đồng lao công, luật pháp đã phải xen vào để tìm chút ít công bình cho người thợ. Nhưng thế cũng chưa đủ. Ở nước nào, thợ thuyền đã đến một trình độ kha khá và đã thành ra một giai cấp đồng đảo, luật pháp cũng còn phải tìm phương pháp để che chở họ trong lúc làm việc nữa.

Ở bên Thái Tây, bắt đầu từ thế kỷ trước, luật pháp đã đề ý đến sự bênh vực ấy về dù mọi phương diện, các nghiệp đoàn của thợ thuyền và một đôi khi những ông chủ tốt cũng giúp pháp luật một vài phần.

Tuy nhiên, việc bênh vực ấy không phải là ai ai cũng hoan nghênh. Thứ nhất là phái chủ tìm hết cách phản đối, vì họ coi mỗi điều pháp luật định là có phuong hại đến sự tự do bất ngát của họ, đến quyền lợi riêng của họ. Đồng ý với họ, có nhiều nhà kinh tế thuộc phái tự do. Họ bảo rằng một bên có chủ, một bên có thợ, những nghiệp đoàn của thợ, thế là dù rồi, cứ để vậy cho ngày tháng trôi, là tự nhiên sẽ đến sự tiến bộ, sự hoàn mỹ; cho luật pháp xen vào, chỉ có mỗi hiệu quả: là sinh ra phiền phức, nặng nề, làm ngắn cảm sự tiến bộ mà thôi. Một vài nhà xã hội cũng biếu đồng tình tuy vì một lý khác: họ nghĩ rằng chỉ có những việc mà tự ý giai cấp lao động làm ra để bênh vực quyền lợi của họ mới có hiệu quả, chứ ngửa tay mà đợi pháp luật ban bố cho, không bao giờ nên cơm cháo gì cả.

Nhưng nếu ta soi vào gương lịch sử, thì ta thấy rõ sự ích lợi của pháp luật về phương diện ấy. Ở nước nào cũng vậy, pháp luật phải đi trước hành động của chủ và thợ, để tìm đến sự công bình về mặt xã hội. Ta nên nhớ rằng hiện ta đang ở dưới chế độ tư bản, nghĩa là một chế độ trong đó ưu thắng liệt bại về mặt kinh tế. Vậy, trong một nước, nếu pháp luật không đề ý đến, thì một ông chủ, dẫu có lòng tốt cũng khó mà giảm bớt giờ làm được. Vì riêng ông ấy bớt giờ làm, những chủ cạnh tranh với ông ta không bớt giờ làm, thì ông ta sẽ bị thiệt thòi, rồi sẽ bị luật đào thải làm thất cơ lơ vận. Về giờ làm như vậy, về những điều kiện vệ sinh chung cho thợ thuyền hay về tiền công cũng như vậy.

Luật xã hội về giờ làm là điều quan trọng nhất. Vì rằng cũng nhu tăng tiền lương, bớt giờ làm là một điều rất có lợi cho thợ thuyền. Thợ thuyền sẽ nhở đó có thể giờ để nghỉ ngơi, để làm tăng phẩm giá của mình về mặt bình thức cũng nhu về mặt tinh thần. Thợ thuyền sẽ không phải chỉ là cái máy chạy suốt ngày, mà còn có lúc có thể làm người được, có thể nghĩ đến gia đình, đến công việc xã hội, đến sự tăng trí thức của mình. Một người thợ, chưa sáng đã phải đi đến sở, chiều tối mới được về đến nhà, thì chỉ còn việc đi nằm nghỉ cho đỡ mệt, đê ngày mai lại kéo một đời khổn đốn như thế, còn thi giờ đâu, sức lực đâu mà nghĩ đến việc khác, nhu việc đi học tối nữa. Một chế độ bắt thợ thuyền như vậy rất có hại cho sức khỏe thợ thuyền và cả tinh thần của họ. Trái lại, bớt giờ làm đem lại cho thợ thuyền cái phẩm giá của con người. Thợ thuyền lại còn mong vì thế, mà có thể tăng tiền công lên được, vì số thợ thuyền vẫn vậy, mà ngày làm phải tăng lên. Những lẽ ấy đã khiến thợ thuyền đâu đâu cũng hưởng ứng sự yêu cầu bớt giờ làm và bằng năm, đến mồng một tháng năm, đều làm những cuộc biểu tình lớn lao. Thậm chí, ở Pháp hiện giờ có cuộc tổng đình công cũng chỉ vì chính phủ có ý động đến việc bớt giờ làm của thợ.

Giờ làm của thợ nhiều ít tùy theo xứ. Thường thường ở các nước độc tài, như Đức, Ý, dân thợ phải làm nhiều giờ, ở các nước dân chủ, thợ thuyền được sung sướng hơn. Riêng ở Pháp, trước hồi Âu chiến, thợ thuyền phải làm 10, 11 giờ mỗi ngày, rồi bắt đầu từ năm 1919, chỉ phải làm có 8 giờ. Cách đây hai năm, lúc mặt trận bình dân thắng thế, một đạo luật ngày 6-8-1936 đã hạ 8 giờ xuống 6 giờ.

Đó là nói về thợ dân ông. Về phần dân bà con trai, luật pháp lại bênh vực một cách riêng. Trẻ con còn ít tuổi, nước văn-minh nào cũng đồng ý không cho làm thợ cả. Duy có định tuổi nào thì có thể bắt đầu làm thợ, thì mỗi nước một khác: hoặc 12, hoặc 13, hoặc 14, tuổi. Dàn bà con gái, thì có nhiều người cũng muốn bắt họ nhu con trai, không nên cho làm thợ, nên đề họ ở nhà nuôi con, cho con cái thợ thuyền được chăm nom, cho dàn bà có

chùa khói bị sảy. Nhưng nếu họ ở nhà không có miếng ăn, lại không cho họ việc làm, thì đời sống của họ sẽ khổn nạn bỗng vạn lần. Nếu chỉ bắt dân bà có chồng ở nhà, thì cũng là một điều hại lớn, vì như xui người ta dùng gậy gavia dinh nữa! Cho nên ở đâu cũng vậy, dân bà con gái đều có quyền tự do làm thợ, nhưng được bênh vực một cách sót sắng; phu không có thể bắt làm đêm, hay làm ở dưới những hầm mỏ, hay là họ có quyền nghỉ một vài tuần lễ để ở cữ.

Ngoài việc bớt giờ làm, pháp luật còn bắt chủ cho thợ nghỉ mỗi tuần một ngày, và mỗi năm cho thợ nghỉ một hai tuần lễ ăn lương nữa. Đó cũng là cách bênh vực thợ để thợ có thi giờ nghỉ ngơi và có thể sống một đời dễ dàng hơn xưa.

Về phương diện vệ sinh và bảo an thợ thuyền, pháp luật cũng xen vào để định những phương pháp chủ phải theo để ngăn ngừa những sự bất trắc và giữ cho sức khỏe thợ thuyền khỏi bị phương hại. Thi dụ nhu cầu thang cần phải chắc chắn và phòng làm việc cần phải thoáng khí.

Ngoài ra, ta còn cần phải kẽ đến việc định lương tối thiểu cho thợ thuyền nữa. Phái chủ lẽ tự nhiên là không lấy gì làm bằng lòng, vì giá công càng hạ bao nhiêu càng lợi cho họ bấy nhiêu. Nhưng chính vì thế mà pháp luật cần phải bênh vực thợ. Tuy nhiên, định lương tối thiểu là một việc khó khăn; nếu định hạ quá, thì có thiệt cho hết cả thợ thuyền; mà định cao quá, thì phái chủ có lẽ sẽ phải chọn lọc kỹ, chỉ lấy những thợ tốt, còn những thợ yếu sirs, hay già nua, hay không khéo tay hóa ra thất nghiệp mất. Cho nên, thường thường là đại biếu của chủ và của thợ thỏa thuận rồi mới định lương tối thiểu.

Đó là những việc pháp luật quyết định để bênh vực cho thợ thuyền. Và muốn cho chủ thợ phải theo đúng những điều quyết định, cần phải có một cơ quan riêng để tra xét: cơ quan ấy là phòng thanh tra lao động. Bây giờ ai nấy lại đều công nhận rằng, nếu phòng thanh tra lao động không có những nghiệp đoàn của thợ giúp sirs, thì công việc của họ cũng không có kết quả tốt được.

Hoàng Đạo

# Câu chuyện hằng tuần...

**C**HÀNG bao giờ Hanoi có lầm trò bằng độ này. Được cái toàn những trò vui: Nào bài chay, nào Chợ phiên nọ Chợ phiên kia và, vuông vức, cái trò Bầu cử hội viên thành phố Hanoi.

Vui, vì họ sẽ tranh khách như các băng ô-tô chợ: Hội chợ tranh khách với chợ phiên. Chợ phiên A tranh khách với chợ phiên B. Rồi chợ phiên A và B tranh cướp cử tri của các nhà ứng cử hội viên thành phố. Rồi các nhà ứng cử hội viên thành phố tranh cướp cử tri của nhau.

Một cuộc tranh dành loạn sá. Nhưng không có ích gì cho bọn quay lì xem. Trái lại.

Những người đi xem phải phác ngắn một bài chương trình mới không nhằm lẫn được. Thí dụ: Từ 9 giờ đến 12... chợ phiên S. F. I. O.

12 giờ v.v.

13 giờ đến 15 giờ ngủ trưa để lấy sức.

15 giờ đến 18 giờ chợ phiên... S. D. P. B.

18 giờ về ăn cơm.

20 giờ đến 23 giờ Hội chợ.

Còn thừa thi giờ, di bộ về bầu cử viên thành phố và đi xem các nhà ứng cử tranh... cử tri.

Thực là một ngày đầy đủ... mệt nhọc.

◆

Các băng ô-tô và tàu thủy cạnh tranh nhau thì bao giờ cũng hạ giá. Và người ta đồn tàu Bạch Thái có lần đã mời hành khách đi không mất tiền lại thết kèm thêm một cốc cà phê sữa.

Chẳng rõ các cuộc chợ phiên, hội chợ và bầu cử có dự định làm theo các băng ô-tô và tàu thủy không. Nếu cạnh tranh theo lối ấy thi dân Hà thành cũng dễ chịu, nhất họ lại luôn luôn nghĩ đến những tiếng non lành oò bung: nào chợ phiên, nào phạt điểm, nào bầu cử nữa.

◆

Giá có một cuộc cạnh tranh như thế này thi càng vui.

— Ai bỏ phiếu cho tôi, tôi sẽ thết một bữa cơm, một chầu hát, vân vân.

— Ai bỏ phiếu cho tôi, tôi sẽ thết một bữa cơm một chầu hát vân vân, lại kèm thêm năm đồng bạc mặt.

◆

Những người thích ăn, thích uống, thích hát đương phán nán vè với ông Phạm Lê Bồng không ứng cử hội viên thành phố.

Người ta đồn rằng ông Bồng

không ra tranh cử vì đã biết dân Hà thành không hút ăn.

Bỗn thế là đồn bậy. Ông Bồng không ra tranh cử chỉ vì Hanoi là nhượng địa. Một người trong phái Bảo-hoàng không bao giờ lại thèm thay mặt bọn dân tây (sujets français).

Nhưng còn ông Phạm Tá? Ông ta cũng ở trong phái Bảo-hoàng!

Ông Tá thi bão tuốt! Chứ cứ gi Bão hoảng.

— Được cái ông ta có nhiều những ý hay hay.

Nghe đâu ông ta dự định lập một gian hàng nước trong chợ phiên S. F. I. O. rồi mời hết các cử tri của ông ta vào đó uống nước... lă, đoạn lén du tiên quay vùi vòng tiêu khiển.

Các hàng nước ấy ông Tá sẽ đặt tên là gì chưa ai biết được, nhưng hẳn là một cái tên to tướng và kêu vang.

Ừ! sao ông Tá không đặt tên: Hàng nước Phạm Lê Bồng, vừa kêu vừa tiện?

Hay tiện hơn nữa: Hàng nước Xứ sở.

◆

Còn các đảng viên đảng S. F. I. O.? Tôi chỉ nói những đảng viên người Nam ra ứng cử hội viên thành phố vì những đảng viên người Pháp, mình có được bao nhiêu?

Kè chương trình của các ông ấy thi đẹp lắm, mà lý thú lắm. Chưa ra đã dọa từ chức, từ chức để mà lai ra, lại ra để mà lại từ chức lại từ chức để mà lại ra. Cứ thế mãi cho tới khi nào được có một số hội viên người Nam ngang với số hội viên người Pháp, nghĩa là không bao giờ...

Nhưng đâu sao cũng sẽ là một trò vui làm cho dân Hà thành đỡ buồn.

Vậy ta thử cứ bỏ phiếu bầu họ họ để xem rồi họ làm trò ra sao.

Khái Hưng

## BEAUTÉ 1938 BEAUTÉ NATURELLE

Un teint pur, sain, rayonnant d'une couleur fraîche et juvénile, est la principale caractéristique de la beauté 1938. Depuis toujours les GUITAROSE — beauté naturelle — a supprimé brusquement tous les inconvénients des anciens fards et a exaucé le vœu de toutes les femmes. Il s'applique facilement, s'étale et s'estompe très bien, s'unifie parfaitement avec l'épiderme de celle façon que l'eau, la transpiration, les poudrures répétées ne diminuent en rien son éclat, pores permet à la peau de respirer et, ce qui est le plus important, GUITAROSE embellit d'une façon tellement naturelle que personne ne s'apercevra vous avez employé un produit de beauté.

AGENT EXCLUSIF  
COMPTOIR COMMERCIAL

## NHỮNG TÁC PHẨM HAY trong Tủ sách Gia đình

### ĐÃ CÓ BẢN

NỬA CHƯƠNG XUÂN	của Khái Hưng	giá	0p.60
(in lại) nghìn thứ 15,			
DOAN TU YET	» Nhât Linh	»	0,45
(in lại) nghìn thứ 14,			
GIÓ ĐẦU MÙA	» Thach Lam	»	0,35
TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA	» Hoang Dao	»	0,35
HANOI LẦM THAN	» Trọng Lang	»	0,55
BÌ VỎ	» Ngayen Hong	»	0,55
NỐI LÒNG	» Ngayen khac Man	»	0,40
LÊ PHONG	» The Lu	»	0,28
MẠC TIN (kịch dịch)	» Vi huynh Duc	»	0,65
TRỐNG MÁI	» Khái Hưng	»	0,70

### SẮP CÓ BẢN

ĐỢI CHỜ	của	Khái Hưng
DANG IN	của	
THOÁT LY	của	Khái Hưng
NĂNG TRONG VƯỜN	của	Thach Lam

### SẮP XUẤT BẢN

- 1) Loại sách **NẮNG MỚI**: hay, đẹp, rẻ tiền.  
2) Loại sách **HỒNG**: vui, có ích, đẹp, rẻ tiền.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY  
80, Đường Quan Thánh — Hanoi

## Việc tuần lễ

Việc Âu châu — Ở Pháp hiện có phong trào bắc công để phản đối các lệnh luật của Nội-các. Thợ thuyền nhiều nhà máy ở Paris đình công và chiếm cứ nhà máy; chính phủ đã dùng rất nhiều cảnh binh để đuổi thợ ra khỏi xưởng và giải tán họ. Hầu khắp các nơi ở Pháp cũng có những cuộc đình công như ở Paris. Tổng liên đoàn Lao động đã quyết đến 30 Novembre tổng đình công trong hết các nghề nghiệp trong 24 tiếng đồng hồ. Còn chính phủ vẫn cương quyết đổi phó, tìm cách ngăn ngừa cuộc tổng bãi công. Nhóm Xã hội yêu cầu Nội-các Daladier từ chức, nói chính sách quá nghiêm của Nội-các sẽ nguy hiểm cho quốc gia.

— Ông Chamberlain đã sang Pháp hội kiến cùng ông Daladier để bàn về việc dung hòa quân lực của hai nước. Có tin đồn Anh, Pháp đã ký hiệp ước bình bị và lòng trung bộ hàng không Anh sẽ sang Pháp để lập những nơi căn cứ cho phi cơ Anh ở Pháp.

— Đại sứ mới của Pháp, ông Robert Cou'ondre, & Berlin đã thăm ngoại giao tổng trưởng Đức và tuyên bố sẽ cố sức

lâm cho hai nước Pháp, Đức được thân thiện lâu dài. Ngoại trưởng Đức sẽ sang Pháp để ký hiệp ước thân thiện Pháp-Đức và có tin nhân dịp này thủ tướng Daladier sẽ đề nghị một bản hiệp ước bắt xâm phạm trong 25 năm.

Trung Nhật chiến tranh — Quân Nhật đã tiến trận vào Hương Cảng, trong địa giới của Anh, song các nhà thương mại Anh phản đối, nên phải chịu rời lui ra ngoài 300 thước. Dân Triều Tiên đã ngỏ ý ủng hộ Tàu để kháng Nhật; một đội quân Triều Tiên đã nồi lên phản Nhật, giết chết 25 võ quan Nhật và chạy sang Nga. — Cửa bắc Rangoon thuộc Điện Biên đã thành một hải cảng chính để chở khí giới sang Tàu thay cho Hương Cảng và Hải-phòng.

Luật xã hội ở Đông-dương — Các luật xã hội hiện hành ở Đông-dương không thay đổi gì cả, luật lâm 40 giờ một tuần lễ vẫn thi hành như cũ.

Mở lớp dự bị vào trường Võ bị — Ở trường Trung học Serrant sắp mở một lớp toán pháp riêng và một lớp dự bị vào trường binh bị Saint Cyr. Môn theo lớp học ấy, phải có bằng tú tài ban toán pháp và báo tin ngày cho nhà Học chính từ bây giờ.

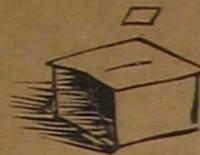
Biểu tình ở Saigon — Trong ngày lễ đánh chiếm vừa qua, nhiều miền ở gần Saigon có những cuộc biểu tình để đòi các quyền tự do dân chủ.

Hội chợ Hanoi sẽ mở thêm 4 ngày nữa, đang lê trọng cửa ngày 30 November thi nay đến 22 g 00 ngày 4 December mới đóng cửa.

Lương bông công chúa Nam — Việc sửa đổi theo nghị định ngày 10 November 1938 có thiệt thòi cho công chúa lương cù, nên Liên hiệp các bông công chúa người Nam định ý kiến ông Toàn quyền đề yêu cầu vài điều.

## BẦU CỬ

DÂN thành phố Hanoi đã bắt đầu được đề ý đến. Ngày chủ nhật sắp tới là ngày họ sẽ được người ta đến vỗ vai một cách thân thiện, đưa đón mời lên xe hơi, và đem những lời đường mật rót vào tai. Vì



ngày ấy là ngày bầu cử bội viễn thành phố.

Dân Pháp lè lưỡi nbiên thấy mình sung sướng hơn. Họ có độ dâm nghìn cù tri nhưng họ được bầu 12 người đại diện, còn dân Annam đông có tới 18 vạn thi được bầu lấy 6 người vén vén. Nghĩa là cứ tinh đồ đồng một người Pháp bằng 70 người Annam. Thế thi người Pháp khỏe thực.

Như vậy là chí công rồi, ông Đốc-lý cũ Virgili agbĩ thế. Nhưng dân Annam ở Hanói lại cho là chí bất công. Nên lúc họ thấy hồi năm ngoái 6 ông nghị Annam từ chức, họ rất tán thành.

Và đến năm nay họ dám ra nghĩ ngợi, khi thấy nhiều số ra ứng cử.

Sô thứ nhất của một số người có đại tài như ông Bùi Xuân Học làm báo, ông Phạm Tá thư ruộm và ông Phạm Văn Phan đốc tờ (quái, ông đốc tờ này ở đâu mà mãi đến bây giờ minh mới nghe đến tên và giỏi giảng thê nào mà dám đi đôi với ông Bùi Xuân Học?)

Các vị đại tài này không có chương trình gì cả, chỉ vỗ ngực xin hết sức làm việc, tuy không biết là việc gì.

Sô thứ hai của bốn ông hội viên cũ Đặng Vũ Lạc, Bùi Tường, Chiêu Phùng như Cương và Lê Thàng.

Sô thứ ba của đảng Xã hội, với một chương trình giản dị: trung cử, hội viên sẽ ngay buồi đầu yêu cầu cho số nội viên An-nam được bằng số hội viên Tay, và nếu không được sẽ xin từ chức.

Cai chương trình giản dị ấy hẵn là hợp với ý muốn của mọi người. Vả ai nấy cũng thấy rõ rằng ảnh hưởng của sự từ chối chung sẽ có sức mạnh hơn là nêu ta chỉ ngồi nhà không đi ứng cử để tỏ lòng công



LÝ TOÉT — Bác xã hẹn minh sáng mai già (ý đi sớm, minh phải) để đồng hồ báo thức cho già nó dậy no gáy.

# NGU'O'I va VIEC

phản. Vì, nếu ta không nói gì, biết đâu một ông Babut thứ hai không tán rộng ra rằng ta không dì bầu, là ta chưa đến trình độ làm chính trị.

## THUỐC PHIEN VA DAO PHAT

Người ta biết rằng Nhật-bản là một nước văn minh, nghĩa là một nước có nhiều súng đại bác để phá thành, có nhiều tàu bay để ném bom và có cả hơi ngạt để làm chết dân nhũng nước chưa được vǎo minh lắm.

Nước Tàu, sau nước Cao-ly, đã được ném mùi vǎo minh ấy. Và



không lấy gì làm hoan nghênh như Nhật-trưởng. Sau khi đốt phá, chém giết, cướp đất một cách hung dũng, Nhật mới chợt tỉnh ngộ ra rằng sự uy vũ không bao giờ đủ để chinh phục lòng người, mà lòng người không chinh phục, thì đốt phá, chém giết chỉ là công toéi.

Nhật bèn nghĩ đến hai thứ chiến cụ khác, mới lạ và rất hiệu nghiệm: thuốc phiện và đạo Phật. Một đảng thi tuyển bổ cho dân Tàu tha hồ được tự do... tự do hút thuốc phiện như ở bên Annam ta vậy. Có khi lai đem thuốc đến tận mõm mõi nữa. Mý ý là để cho dân Tàu được hưởng cái thú di máy êm đềm hơn thú cưỡi phi cơ, được giết « chí cẩu » của họ một cách rất nhún, được hóa ra một dân tộc nô nhược, chỉ đủ sức để làm nô lệ.

Một đảng khác, Nhật-tổ chức lầy một đội quân kỵ khói, đội quân thủy tu. Đội quân.. sự ấy sẽ có độ 15 vạn người, đem khí giới của họ, nǎo mõ, nǎo dùi, nǎo kinh kẽ, kéo sang Tàu để thuốc dân Tàu một lần nữa. Dàn Tàu sẽ theo họ trở nên ghét sự sống, chỉ ngơ ngán tìm sự sung sướng riêng cho linh hồn, còn thi mặc cho dân Nhật kinh doanh bộ và áp chế bộ.

Nhật nghĩ cũng đã chu đáo lắm: không chinh phục được lòng người thi làm cho lòng người chết đi vậy.

Tin sau cùng. — Ông Nguyễn-năng Quốc, sư trưởng hội Phật-giao, nhất định không sung vào đội quân thù tu nô hết, và nhất định không sang Tàu.

## NƯỚC PHAP VÀ THUỐC BIA

TIN ĐỨC đòi thuộc địa đã làm sôi nỗi dư luận ở bên Pháp. Các báo đều tán thành điều quyết định của đảng Cấp tiến: nước Pháp không bỏ thuộc địa nào hết. Lẽ tự nhiên, ở bên Anh cũng vậy, không chịu nhường cho Đức một tấc đất nào. Cho nên những nước nhỏ có thuộc địa, Portugal, Belgique Hollande, đương lấy làm lo lắng.

Dẫu sao, đó cũng là một dịp để báo chí mẫu quốc đề ý đến chưởng ngựa thuộc địa hơn. Theo báo



Annates Coloniales, thì nước Pháp có một cái thành kiên cố bên châu Phi, còn Đông-duong lhi là mũi tâu của Đế quốc Pháp cho nên phải phòng thủ, và phải mở mang bờ cõi Pháp cho đến cùng. Báo Information bàn thêm rằng phải mở mang về kinh tế. Riêng về Đông

Pháp, thi cần phải theo ba hoạch. Một là tìm chỗ tiêu thụ gạo ngoài thị trường mẫu quốc. Hai là mở mang nền kỹ nghệ Đông-duong. Ba là lâm cho người bản xứ giàn thêm, nhất là về mìn Bắc Đông-duong, nơi mà nhân dân ăn không đủ no. Bao giờ những phương pháp ấy không đủ sức để cuốn người Đông-duong lúc ấy hãy nghĩ đến việc di dân sang Phi châu, là nơi khi hậu chưa chắc đã hợp với người Annam.

Trong ba kế hoạch ấy, cần nhất là sự kỹ nghệ hóa Đông-duong. Nếu Đông-duong không trở nên một xứ kỹ nghệ thì cuối thập cũng chưa đủ, làm thế nào mà biến lén được, mà có đủ khí cụ, để ta vẽ được. Nước nào chuyên riêng về nghề nông cũng là nước nghề đổi cả.

## CÔNG LÝ

MỘT tờ báo bên Pháp nói thuộc địa có đảng một đáng chú ý như sau:

— Ông Marcel Alexandre, 37 tuổi, phó sứ hạng nhất ở thuộc địa, đương nằm dưỡng bệnh ở lịnh Nice bên Pháp, vừa mới bị bắt, theo trát đòi của tòa thượng thẩm ở Dakar.

Alexandre đã bị giam, đe dọa ngày giải về Tây-Phi-châu. Y sẽ bị đem ra trước tòa đại hình xem Soudan ở Bamako để tòa xét xử, và tội đánh người và phạm vào sự tự do của người khác.

Cái tin này chắc sẽ làm sôn lồng gáy những vị quan lại ở thuộc địa hay ý quyền lâm bậy.

Cái tin ấy làm cho ta cũng sôn lồng gáy. Sôn lồng gáy hộ những ông quan lòa vô tư ở xứ Soudan xa xôi dám cả gan lòi từ ben. Pháp về thuộc địa một ông quan công sứ, đe buộc ông quan ấy vào cáo tội đánh người và phạm vào sự tự do của một bọn dân bản xứ, mà các ông quan công sứ ấy coi là một lỗi quá nhỏ nhặt: dân bản xứ ấy mà, đánh họ có biết đau đâu, và tự do thi họ còn biết là cái quý gi nữa!

Hoàng Đạo

Trong số này: CON ĐƯỜNG SÁNG, truyện dài của Nhất-Linh  
Số sau sẽ đăng: CON TRÂU, tiểu thuyết của Trần-Tiêu, tác giả truyện « Sau lũy tre »

và sắp đăng: ĐÒN HẸN, truyện Trinh thám của Thể Lữ

**Si vous voulez**  
Descendez à  
**l'Hôtel de la Paix à Hanoi**  
Vous appréciez sa bonne cuisine,  
ses chambres dans Pavillons  
entourés de jardins, ses prix modérés.  
Le meilleur accueil est réservé  
à la Bourgeoisie Annamite  
Charles Guillot - Propriétaire - Tel. n° 45

## VÔ-BỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Negril,  
Bờ - hồ — HANOI

# MÚA MEN

**H**AY MÚA ANGKOR, theo như tờ quảng cáo và bức vải cảng ngang phổ.

Lời khoe khoang của ban tổ chức Hội-chợ đã kéo đến trước cửa nhà bảo tàng Maurice Long một số đông khán giả trong đó có tôi.

Cố len đẽ trả hai hào vào cửa. Hai hào vì có múa men, cố nhiên.

Rồi theo làn sóng người trên con đường chính tới võ dài, nghĩa là cách võ dài chừng gần một trăm thước. San sát nhũng người đứng Người đứng đất, người túng ghé.

Một người Pháp với vợ và bạn luôn mồm kêu gào không cho người ta đứng ghế án ngữ mình. Nhờ thế mà tôi trông thấy được bọn ca vũ Mén, bé nhỏ với bộ y-phục cổ, với cái mũ nhọn hoắt, ngồi la liệt trên bậc thềm nhà bảo tàng.

Chừng nửa giờ sau, các cô ca vũ đứng dậy. Tôi mừng thầm « Họ đứng dậy thi hẳn họ sẽ cao hơn lác họ ngồi, một lè cố nhiên ».

Nhưng trái ngược hẳn. Họ ngồi thi miếng còn trông thấy thấp thoáng bộ xiêm mèn. Lúc họ đứng dậy, miph chẳng còn trông thấy gì nữa: vì họ bước xuống bậc thềm bảo tàng để lên một sàn (doanh thê) không cao lắm. Người họ biến dần cho tôi khi minh chỉ còn nhìn thấy ngó cái chóp mũ cao.

Đã tưởng được thế cũng bõ mất hai hào. Ai ngờ hàng trăm hàng nghìn khán giả rào rào leo lên ghế, lên thang gấp, lên đá chậu, lên đá đèn, lên hố cả những cái cao có thể đứng được.

Từ đó minh chỉ còn trông thấy nhũng mông là mông, mông bọn người đi xem đứng trên ghế chứ không phải mông các cô ca vũ Mén.

Người nọ hỏi người kia:

— Có trông thấy gì không?

— Không

— Tôi trông thấy cái chóp mũ nhọn.

— Thế thì còn chả đấy.

— Thế nhũng người ngồi ưng dung ở các hàng ghế đầu là ai thế?

— Nào ai biết.

Bực mình về nỗi mất hai hào đi xem múa Men, mà chạy quay cuồng khắp nơi chẳng nhìn thấy gì, tôi liền leo lên một cái cột đèn.

Và tôi sung sướng được ngắm cái chóp mũ mèn lượn trên hàng đầu người.

Thì là cùt hi vọng xem múa Men, đánh trut xuống đi về.

Ra tối công còn bị các ngài trong ban tổ chức cười vào mặt. Chắc họ muốn bảo minh:

— Rõ mất tiền mà dại nhé! Đã cách xem múa Men chưa?

Thì ra ban tổ chức Hội-chợ chỉ cần thu tiền nhiều. Còn khán giả xem được hay không xem được múa Men, cũng mặc.

Có người phàn nàn với tôi:

— Minh đi xem hôm nay mất cả.

Tôi tưởng ông ấy bị quản gian rút mất ví, nhưng không, người ấy chỉ không trông thấy gì hết, tuy phải trả hai hào, không thấy một mảnh may gi, cả cái chóp mũ của các cô ca vũ Mén.

Nhưng ban tổ chức Hội-chợ còn khờ.

Giá đúng thuê các cô ca vũ Mén cũng được. Chỉ việc cho một bọn lú la bắc ghế đứng án ngữ rồi cười, rồi vỗ tay ầm ỹ. Làm như thế, nhũng người đứng phía ngoài cũng ván tưởng rằng có múa Men.

Và vẫn bỏ ra hai hào vào cửa như thường.

Nhị Linh

## CUỘC CHỢ PHIÊN

Tổ chức giúp dân bà trẻ con nạn dân Trung-Hoa

Nước Tàu đang trong vòng khói lửa.

Những đàn bà con trai bị sieu bat, thoát khỏi chết vì mảnh bom bòn dan, nhưng lại mắc vào cảnh đói, rét, bệnh nặn, bao nhiêu cái tai họa thảm khốc nó đì kèm với chiến tranh.

Hởi các ông có lòng bác ái,  
Hởi các bà may mắn được cung  
chồng con xem họp

Chúng tôi kêu gọi đến lòng trắc ẩn  
của hết thảy các ông, các bà nên giúp  
sức với Ban Cứu tế nạn dân Trung  
Hoa.

Như thế tức là ta cũng dự vào một  
việc nghĩa, không phân biệt màu da,  
không phân biệt chủ nghĩa, chỉ một  
lòng vì nhân loại.

Xin các ngài chờ bô qua, Chợ phiên  
tổ chức tại Bãi cỏ sau sở Tài-chính.  
dường Pierre Pasquier, từ 1er đến 4  
Décembre. Các ngài đem tâm giúp cho  
cuộc Chợ phiên được kết quả mỹ mãn.

Ban tổ chức kính mời

## BÁO, SÁCH MỚI

Thay Thợ tuần báo, cơ quan bền  
vực quyền lợi thay thợ và huấn luyện  
tranh đấu công đoàn, xuất bản tại Saigon  
quản lý Ông Edgard Ganofsky.

Nữ giới tuần báo, ra ngày thứ năm,  
xuất bản tại Saigon mỗi số 0p.15 Quản  
ly: Bà Phạm Thị Ngọc.

Thực tế, tuần báo ra ngày thứ hai,  
xuất bản tại Mỹ-tho, mỗi số giá 0p.05.  
Quản lý: Ông Trương-văn-Hai.

Chuyện đời, tạp chí ra hàng tháng  
do ông Nguyễn văn Sỹ chủ nhiệm, kiêm  
chủ bút. Báo quán ở 5 Quảng lạc  
Hải-phòng.

Chính phủ là gì của Triệu Văn  
Giá 0p.15

nhân tình của ông nuôi người vú  
nay phải không? Vì thế nên ông  
không trả tiền công phải không?

Ông lang chỉ con gáy đầu, và  
lúc nghe tòa hoãn đến tuần sau  
tuyên án, ông lải lái ra dang  
ngũ ngọt. Ý chừng ông dự định  
về bắc một chén thuốc uống dè  
trừ cái bệnh già còn chơi trống  
bồi cho khỏi phái kéo ra tòa lần  
nữa.

Hoàng Đạo

## Phóng-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuộc về bệnh PHONG TỊNH chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau, nặng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nói cho đậm thuốc:

**BẮC-ÁI PHONG-TỊNH GIẢI-ĐỘC**

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lát là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sánh duc như thường. Trẻ em bị bệnh già truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay!

**BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG**

100, Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tăng đồng bào, các nhà đại-lý cứ biến thư về lấy.

## NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI



1 lq	2 grs	Op20	1 t	2p00
1 lq	8 grs	Op80	1 t	8p00
1 lq	20 grs	Op70	1 t	7p00
1 lq	500 grs	Op80	1 kilos	16p00

## PHUC - LOI

N° 1. Avene Paul Doumer — HAIPHONG

Tenil-Lang	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Nandinh
Quán-Hưng-Lang	Rue Sarrail à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Haiphong
Quảng-Hưng-Lang	Marché à Touane
Bông-Xuân	Rue Gia-Long à Quinhon
Phạm-hà-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

# CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

I

DUY bấm xe, tắt máy  
rồi quay sang phía  
Nga nói :

— Còn kịp chán. Tàu đường  
này bao giờ cũng chậm ít ra là  
nửa giờ.

Vừa mệt vừa chán, Duy thở  
dài một cái thật mạnh rồi quặt  
hai tay chống vào lái xe, yên lặng  
đợi Nga nhặt các thức lặt vặt rơi  
trên đệm. Nga đưa mắt nhìn Duy,  
nói dứa :

— Cẩm anh không được buồn  
đấy. Em về cổ lên ngay.

Duy vội vàng mỉm cười và tươi  
tinh nết mặt, nhưng việc còn con  
áy chàng thấy sao nặng nhọc,  
khó khăn thế! Không phải chàng  
buồn vì tiền. Nga đi : Sau bao  
nhiều ngày gần gũi, Duy đã chán  
hỗn Nga, người mà lúc mới gặp  
chàng tưởng có thê yêu mãi mãi  
chứ không như những tình nhân  
trước. Thấy Nga đòi về Hà-nội vì  
có việc nhà, chàng sung sướng  
như được thoát nợ. Duy dựa vào  
câu nói của Nga làm như mình  
buồn vì sắp từ biệt Nga để khỏi  
phải cổ vui gượng :

— Vui làm sao được. Chắc đâu  
còn gặp nhau nữa.

Câu nói khách sáo ấy chàng đã  
nhè nhẹ lẩn dùng để đuổi nhẹ các  
cô tình nhân hay bám riết, nhưng  
lần này là lần đầu chàng ngượng  
mồm vì đã nói dối; cái nguyệt  
lắng lờ của Nga đáp lại câu nói  
sao chàng thấy tro trên thế và  
chàng tự thận với mình khi nhận  
thấy mình cũng tro trên như  
một con đĩ khi tiễn khách đi.  
Duy nói dối không phải vì sợ  
ngượng với Nga; chàng có thể  
giở mặt với Nga như không được  
nếu trước sau chàng vẫn khách  
sáo với Nga cũng như với mọi  
người khác; nhưng lần này,  
trong khi còn mê man người mới  
chàng đã nói sực yêu Nga trọn đời,  
mãi mãi mà nói một cách rất  
thành thực; chàng phải cố gượng  
để khỏi nhận thấy sự thay đổi  
rất nhanh chóng của mình, để  
khoái ngượng vì mình đã giở mặt  
với chính mình.

Nga cũng hiểu rằng Duy có ý  
muốn đuổi mình. Nàng không  
yêu gì Duy, nàng về với Duy vì  
Duy là một người tình nhân dễ  
chịu, giàu có và tinh hào phóng.  
Nếu Duy thực tình yêu nàng thì  
nàng cũng có thể bỏ cái đời ăn  
chơi để trở nên một người vợ



rất ngoan của Duy dược. Những  
hôm đầu nàng đã phải cổ làm  
ra cao thượng, không dè ý gì đến  
tiền của vì nàng thấy Duy đối  
đãi với mình như đối đài với  
một người vợ rất yêu thương.  
Bây giờ nàng thật hết hy vọng;  
nàng biết chắc là Duy đã chán  
rồi và dấu nàng có quay lại Vĩnh  
yên, Duy cũng tránh không  
dè nàng gặp mặt nữa. Duy cũng  
chỉ như những người đàn ông  
khác đã gặp. Nàng không buồn  
và cũng không tiếc, vì dấu sao  
nàng cũng đã được sống một  
cách rất dễ chịu bên cạnh Duy  
bấy lâu.

— Mấy giờ rồi anh?

— Năm giờ kém mươi lăm, còn  
thông thả chán.

— Thế à? Thích nhỉ!

Nga vừa nói vừa dè ý nhìn cái  
đồng hồ đeo tay của Duy, cái

đồng hồ vàng ròng đoán dáng  
giá trăm bạc.

Xuống xe, Duy nhường cho  
Nga đi trước; mấy người đàn  
ông mặc áo phục đứng trong ga  
nhìn Duy và Nga. Họ thi thầm  
nói với nhau, mắt vẫn nhìn về  
phía hai người. Đã quen rồi nên  
Duy không thấy ngượng khi biết  
có người ngắm nghía mình;  
chàng đi có phần mạnh bạo hơn.  
Tấm khăn « san » mỏng manh  
của Nga theo gió đưa ngang qua  
mặt Duy, với một luồng hương  
thơm của phấn và nước hoa.  
Dưới bước chân nhẹ của Nga,  
bụi bồng là bay từng lớp trên  
mặt đường. Gió buỗi chiều lành  
lạnh ở phía bắc thời vè... Duy  
thót nhiên ngưng lên đưa mắt  
nhìn về phía Tam-dảo; chàng  
không nghĩ hẳn đến một cảnh  
nào nhưng chàng thoáng thấy ở

dầu rất xa, như ở trong sương  
mù, một nỗi buồn không cỗi rẽ,  
vẫn yên lặng đợi chàng và hiện  
ra mỗi khi chàng quên những  
cái bên ngoài, âm thầm nghĩ  
đến lòng mình. Khi chợt nhận  
thấy mình nghĩ sâu vào trong  
như vậy, Duy lại vội vã đập  
mạnh hai bàn tay vào nhau  
như mọi lần để khỏi khóc nghĩ.

Tuy trong lòng như vậy mà  
chàng vẫn có cái thú tự kiêu lúc  
bước vào nhà ga, bên cạnh một  
thiếu nữ đẹp và sang trọng.  
Những người đứng gần cửa, Duy  
thấy họ lui lại sau, để nhường  
chỗ cho Nga và chàng bước qua.  
Thoáng thấy có người quen,  
Duy tự nhiên khó chịu; chàng  
muốn lánh mặt và chàng thấy  
Đạm cũng có ý lui lại sau, tránh  
tránh, nhưng cả hai người đều  
không kịp, chàng phải gượng cười  
giơ tay bắt tay nhau.

Đạm giới thiệu Duy với các  
bạn :

— Ông Duy... một nhà doanh  
nghiệp.

Câu giới thiệu ngập ngùng và  
một lúc yên lặng theo ngay sau  
rất khó chịu cho Duy. May sao  
vừa lúc đó Nga cắt tiếng giục  
chàng lấy vé. Đạm hỏi :

— Ông xuôi Hà-nội?

— Không, tôi ra tiền... người  
nhà.

Ra đến ngoài, Duy rủ Nga đi  
về phía « ghi ». Chàng chỉ mong  
xe lửa đến ngay lúc đó, nhưng  
chuyển áy lại chậm hơn nửa  
giờ. Duy đứng lại lấy mũi giầy  
hất những hòn sỏi, thản thờ nói :

— Có lẽ hôm nay chín giờ tàu  
mới đến Hà-nội.

Mắt Nga bỗng long lanh nhìn  
vào chiếc đồng hồ ở cổ tay Duy :

— Anh xem lại mấy giờ rồi.

— Hơn năm giờ, xem mãi thì  
tàu đến chậm vẫn đến chậm như  
thường.

Nga cười rộn mở ví lấy bông  
danh phẩn :

— Em không chừa được cái  
tính hay hỏi giờ luôn. Trước em  
có cái đồng hồ của anh ấy cho  
tốt quá, đánh mất ngay.

Duy nói luôn :

— Cái đồng hồ này cũng tốt.  
Em cầm lấy dùng tạm, hôm nào  
lên lại đem trả lại anh.

Biết là Nga có ý muốn xin  
mình cái đồng hồ nên Duy vồn  
vã đưa ngay dè Nga khỏi phải  
ngượng ngập lụa lời nói cho ý  
rõ thêm. Chàng mừng rằng tìm  
được một cách trả nợ Nga mà

XIN MỜI CÁC BẠN GÁI LẠI XEM  
100 menu de  
Manteaux NĂM  
LEMUR  
TẠI HIỆU MAY Y-PHỤC-PHU-NỮ  
Nº 16 PHỐ LÊ-LỢI-HANOÏ  
Có họa sĩ CAT-TƯƠNG trên chụp kiêm

không phải tay đưa tiền. Hai người nhìn nhau. Duy nói :

— Em hay xem giờ thì hay nghĩ đến anh.

Nga cười bỏ đồng hồ vào ví. Duy thấy Nga sung sướng lộ ra nét mặt mà chàng thì cũng sung sướng, nhẹ hẳn người đi. Duy chắc rằng nhờ cái đồng hồ Nga không bao giờ trễ lên với chàng nữa. Chàng vui nhớ đến hôm nào cùng Nga ngồi bên bờ suối ở cánh đồng Ba Xứ, và câu chàng nói với Nga :

— Trọn đời chúng mình yêu nhau mãi như thế này.

Duy thấy cái gì cũng giả dối ; chàng muốn cố tìm cho mình một thứ chân thật mà rồi lần nào chàng cũng phải trở nên dõi trá với mình. Chàng muốn cố bám vào một thứ gì vững trãi nhưng chỉ thấy hời hợt, bấp bênh. Đã bao lần như thế rồi nên chàng không tin ở chàng nữa, dành cả chịu sống cái đời mà chàng đã chán nhưng biết là trời đã định cho mình.

Tiếng còi xe lửa làm cho Duy và Nga đều giật mình. Duy nói :

— Hôm nào em lại cố lên nhé.

Nga rút khăn tay, nói rất khẽ như nghe ngào :

— Già em cứ được ở mãi trên này với anh có hơn không. Em sợ về thì để em không cho đi nữa.

— Số giờ định như thế. Hôm qua anh cũng vừa nhận được thư nhà gửi về ấp nhưng phải giấu em.

Duy thấy những câu nói không thật của cả hai người đều có giọng cảm động như những câu từ biệt của đôi tình nhân rất thương tiếc nhau. Nga giờ khăn tay lên mặt. Duy vội can và giục Nga lên xe. Nga vừa kịp ló đầu ra cửa là xe bắt đầu chạy. Nàng giờ khăn vãy ; Duy đứng yên nhìn theo cho đến khi xe di vòng vào trong con đường sỏi qua đồi. Cả chuyến xe chỉ còn như một mảng vuông từ từ nhỏ dần rồi khuất hẳn.

Duy thấy một sự yên tĩnh mông mênh ùa vào tâm hồn ; bao giờ cũng vậy, khi một cuộc vui mê

mệt với các bạn đến lúc hết, chàng thấy trợ vơ đứng một mình ở đồi, mệt mỏi, và có một sự yên tĩnh hiện ra, sừng sững như một dãy núi cao lớn, nặng nề mà người bộ hành về chiều thấy dừng đứng trước mắt khi dừng chân ngửng đầu lên nhìn.

Duy ăn gót giày xuống sỏi xoay người một vòng rồi thòi sáo miệng nhìn ngang ngửa. Chàng tự hỏi thăm :

— Minh làm cái gì bây giờ ?  
Chàng thọc hai tay vào túi quần

Mấy người nhà què gầy gò vào ngồi cạnh chàng ; bà hàng nước vui vẻ hỏi chuyện :

— Chuyện này đi khá không, ông cụ ?

— Cũng chả có gì, bà ạ. Vất vả hơn moi lần nhiều mà chẳng ăn thua gì cả.

Ông cụ nhìn đứa bé đương bú, hỏi bà hàng :

— Bà mới ở cũ ?

— Vâng, cháu được hai tháng. Nó thứ tam đây ông cụ ạ. Cứa hàng ngày một ếch, mà con thi



rồi thong thả di ra khỏi ga. Nhớ chưa có điềm, Duy chạy vội lại quán hàng nước ; chàng ngồi xuống ghế, lật bát và lấy một cái bánh bóc ăn.

Ánh trăng thượng tuần soi mờ mờ xuống sân. Tiên con đường vẫn lọt vào tai chàng ; những câu ta thán về cuộc đời sống hàng ngày không có gì đáng kể ấy sao tối hôm nay lại vang động vào tâm hồn chàng một cách thầm thia đến thế. Duy không buồn riêng gì cho họ ; chàng buồn là buồn cho tất cả cuộc đời sống bao la và chán nản, trong đó có chàng. Duy thấy lạnh ở vai ; chàng tưởng mọi mình mình phải chịu tất cả những nỗi buồn của hết thảy các

lúc nhức một lú. Không biết ông gì có cho đủ lực mà nuôi không.

— Lo gì. Giời sinh voi giờ sinh cỏ.

Duy ngồi yên như không để ý đến. Song những mâu chuyện vẫn lọt vào tai chàng ; những câu ta thán về cuộc đời sống hàng ngày không có gì đáng kể ấy sao tối hôm nay lại vang động vào tâm hồn chàng một cách thầm thia đến thế. Duy không buồn riêng gì cho họ ; chàng buồn là buồn cho tất cả cuộc đời sống bao la và chán nản, trong đó có chàng. Duy thấy lạnh ở vai ; chàng tưởng mọi mình mình phải chịu tất cả những nỗi buồn của hết thảy các

cuộc đời trên thế gian. Sau những khỉ mải vui chơi, uống nhiều rượu và thức suốt mấy đêm dòng, chàng vẫn có cái cảm tưởng ác nghiệt và rất vô lý ấy. Chàng vẫn tự nhủ nếu thời không chơi bởi quá độ nữa thì cảm tưởng ấy sẽ mất, nhưng lần này chàng lại chắc không phải vì có ấy nữa rồi. Duy lâm bẩm :

— Tại sao vậy, vì lẽ gì ?

Không hiểu chắc vì lẽ gì nên chàng lại mất cả ý quyết định chừa chơi bởi đã mấy tháng nay. Chàng trả tiền, đứng thẳng dậy và trong trí này ra cái ý phỏng ô tô lên Việt-trì rủ mấy anh em bạn đi hát, rồi vui đùa cho hết cách, uống rượu cho thật say, cho quên hết đi. Chàng vẫn sợ những cái thú tai hại ấy, nhưng cái sợ đó không thấm đâu với cái sợ vừa thoáng qua óc chàng : cái ý tưởng quyền sinh mà chàng thấy lần quắt đầu đó như một kẻ gian nanh binh trong bóng tối. Quên, quên đi được, đó là điều cần thiết nhất cho chàng lúc đó.

Đi hết dãy phố Vĩnh-thịnh, Duy cho xe phỏng thật nhanh. Nhìn về phía ấp nhà, chàng sực nhớ đến bức thư giục chàng về ngay. Đã lâu lắm chàng chưa về thăm nhà.

— Về thì cũng chẳng có chuyện gì. Thêm buồn cho tất cả mọi người, mà nhất là buồn cho mình. Chịu sao nỗi !

Trên lưng chừng sườn núi, ánh đèn điện ở Tam-dảo trông như một sợi dây kết bằng sao lấp lánh. Chàng lại tưởng như một đám rước đèn trung thu, nhất là đêm hôm ấy trời sáng trăng. Duy chợt nghĩ đến những ngày còn thơ, đi rước đèn trên những con đường trăng sóa dưới ánh trăng rằm. Sao những ngày ấy chàng dễ vui thế ; một cái đèn xếp màu hoa lý cũng đủ khiến chàng sung sướng được đến mấy ngày. Chàng mỉm cười ngầm nghĩ đến cái tức của chàng khi mẹ chàng bắt nhường cái đèn hoa lý cho Thơ, vì Thơ ít tuổi hơn.

Những ngày ấy hây giờ đổi với Duy thực là xa lăm rồi.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

Các ngài ăn  
cơm Tây  
NÊN ĐẾN :

Café  
**JOSEPH**  
41, Av. Gl. Bichot  
HANOI  
số Cửa Ông gần cầu

**Clinique**  
du Docteur  
**VŨ NGỌC HUỲNH**  
Lauréat de la Faculté  
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS  
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU  
Đỗ đẻ và chữa các  
bệnh dân bà, trẻ con  
GIẤY NÓI SỐ 688

AI CŨNG CẦN BIẾT :

Tình trạng thống khổ của phụ nữ và  
Con đường giải phóng của phụ nữ  
AI CŨNG CẦN ĐỌC 2 CUỐN :

**EỜI CHỊ EM 0\$15**

**CHỊ EM PHẢI**

**LÀM GÌ ? 0\$20**

của Cựu Kim-Sơn và Văn-Huệ  
trong TẬP SÁCH DÂN CHỦNG

Thư và mandat để cho :  
Phạm Văn Huệ, Đồng-Ích-Quán  
Quán, 26 Rue du Riv - Hanoi



### Chủ nhật, thứ hai

TÔI tới Poipet biên giới hồi 5 giờ chiều chủ nhật.

Chủ nhật biên giới đóng cửa nghỉ.

Cửa biên giới là một thanh gỗ dài nằm trên hai cái cọc. Muốn phiền nó nhắc mình lên chỗ xe qua ngày chủ nhật, phải trả 8 đồng. Chả muốn phiền nó, tôi đã quyết ông M. (Poipet không có nhà trọ) chưa biết tôi bao giờ, nhưng vui lòng tiếp tôi ngủ đó.

Sáng hôm sau, tôi được dẫm lên đất Xiêm.

6 cây số từ Poipet đến Aranya. Ở Aranya đã sẵn xe hỏa chờ đi Vọng-cács.

11 đồng thuế du lịch ! Trả xong, được quyền vào lấy vé, được quyền lên xe, rồi được người ta vạch mắt lục soát xe có dấu mực hột không. Nếu có thi đánh quay về. Thuế và vé đã trả rồi thi đánh phí vậy !

Người ta toàn khám cả bệnh kín. Ngay ở trong toa. Bên cạnh vợ một họa sĩ Nhật, trước mặt một bà người Mỹ hay còn trẻ măng, tôi thấy mặt tôi nóng bừng và hình như đổ lấm. May quá. Sau người ta thôi. Ngay ở trong toa ? Ai lại thế.

Giấy thông hành của tôi, ba bốn người thám tử chép đi chép lại ba, bốn lần. Họ ẩn vào tay tôi cái bút, chia ra một tập giấy độ hơn mươi tờ chằng chịt chữ Xiêm như chôn ruồi rụng, rồi ra hiệu bảo tôi ký. Chắc không phải là giấy nhận nợ.

Những bạn cùng toa của tôi là một gia-dinh họa-sĩ Nhật, vợ chồng, con, và bốn người Mỹ, ba đàn ông, một đàn bà. Họ ung dung nhìn phong cảnh và nhìn tôi bị khám. Từ đấy, gõ mắt họ, tôi ngượng tè. Mua cái vé hạng nhì cùng với họ, mình đã tưởng-tưởng lát lấm, — sẽ được người ta biết đâu... không như người Annam.

Người Xiêm thứ nhất tôi gặp là một viên-chức nhà Đoan. Dễ chịu, lễ phép, mặt den bối phẫn trắng không đều và nhiều quầng.

Người lính Xiêm thứ nhất tôi thấy

là một chú lùn, chân dẫm đất, quần dài lấm, phải vén mày vòng mới tới mắt cá.

Poipet—Bangkok, tầm giờ xe-hôa. Bốn giờ, những rừng là rùng.

Rồi đến ruộng tối, trên lác đặc những khóm nhà nhỏ, sạch sẽ, ngăn nắp.

Tầm giờ xe-hôa, tôi gặp hai người rách rưới đang làm đường, và cũng độ ngàn ấy nhà hang chuột kiều thông thường ở Đông-Pháp.

Cạnh toa chúng tôi, người ta bảo là toa hang chót. Không biết có đúng không. Vì có đủ chỗ cho hành khách được cưa thành thơi ; và lại không thấy súc-vật xếp lán với người.

Những ga nhỏ siu bằng gỗ lợp kẽm.

Những người đi lại che dù Nhật-Bản. Nhũng Tàu là Tàu.

Xe hỏa từ từ vào ga Bangkok.

Một tốp Tây đen, y phục trắng toát như đê chở ai, xông đến nắm lấy tôi và làm tôi ù tai bằng những tiếng không hiểu.

Hai bạn trẻ Việt-kiều mà ông M. đã giới thiệu chạy lại...

Ra cửa ga, tôi hoa mắt, chóng cả mặt.

Xe cộ hép rít, chẳng chịt, cảng lướt trên đường.

### Thứ ba

Bangkok, tỉnh Tàu.

Tàu, Tàu. Trong nhà, ngoài đường đầy ứ.

Phố xá tất tả, sầm uất, bộn nhộn

người nhũng xe như ngày hội.

Bún vở chừng. Tất cả cái gì da dày không tiêu nồi hay đã tiêu qua rồi, người ta quăng ra đường. Trên các đống hôi thối lấp via hè, ồn ào, rộn rip ruồi, bọ. Những lach nhỏ són qua tĩnh, mang nước bùn trên lèn bèn san sát nồi nhũng vật ô uế và thuyền đầy người ở.

Một cửa hàng nhỏ siu vài thước rộng. Đi qua vào trong một chút : hai giây thùng rác không lồ ! đi qua nữa, đi nữa : một cái hang sâu hoắm. Tôi om, nhưng có đủ tiệm trà, cao lầu, hàng tạp vật, nhà điếm, có ruồi bọ, rác ngập đường và Tàu Tàu lai Tàu.

Những cửa hàng nhỏ như thế, ta phải ngạc nhiên khi thấy người từng lũ, kéo nhau ra vào suốt ngày không ngớt. Nếu ta bước theo họ vào, có khi, một cách bất ngờ, ta bị rồn xuống một hố, cũng có khi bị lừa vào lòng một cái chợ. Nhưng bao giờ cũng dắt đến hố hám, tôi tám và đầy Tàu.

Thành phố rộng, đông gấp ba bốn Saigon hay Hanoi. Thấy người tràn ngập các ngả đường lớn, ngõ hẻm, ta cảm tưởng nếu họ không ra đường chắc không đủ nhà chứa nổi họ. Mỗi năm, dịch hạch, dịch tả lại chôn bót họ đi một số lớn ; nhưng mỗi năm Vọng-cács lại để ra một số lớn để lấp chỗ thiếc.

Bangkok ban đêm coi mẫu mờ lầm. Như một cơn điếm. Đèn điện nhiều vô kể, lóng lánh hay chói rọi

trên cái minh rơ ráy ấy.

Ở nhũng tiệm trà, lộ ra vẻ mặt tung bừng các cô gái Trung hoa xinh xắn, thân mật, lảng lơi tiếp khách. Nhũng cửa hàng, cửa lầu, nhà bát ngập trong ánh sáng. Tiếng con bài mạt chục chan chát ném xuồng bàn, thanh la não bat thét trong nhà hát, tiếng inh ôi của hồn sáng trong tiệm ăn rít lên như khoan vào tai khách. Bangkok ban đêm vui, cái vui Tàu.

Vọng-cács: kinh đô của người Xiêm. Của người Xiêm ?

Mấy bạn trẻ Việt-kiều đã có đơn kêu với chính-phủ Xiêm về sự người Annam qua Xiêm bị kiểm chuyên.

Ở trong nước Annam, người Annam đi lại bị làm khó đã đành — ý nghĩ kỳ quặc, nhưng thế đấy. Ra ngoài cũng thế nữa ư ?

Vừa rồi, ông G. buôn đồ thêu, mới đặt chân xuống ga Bangkok, liền được cảnh sát Xiêm án cản mời về nhà pha nghỉ. Họ nói : « xem ra ông Annam ấy đau mắt hột ». Tuy ông G. đã được bác sĩ Xiêm soát mắt từ ở Aranya, trước khi lên Bangkok. Họ trông nom ông ta một tuần lễ cẩn thận, in như trông nom tù. Có khác là tù ở nhà tù không phải trả tiền. Còn ông Annam G., khi được thả, phải « chi » đủ tiền ăn ngủ trong tầm ngày, và phải ký làm tin (?) khoảng năm trăm bạc ; hiện giờ vẫn chưa rút ra được.

Trước ông G. không lâu, một người Annam nữa cũng ở trường hợp tương tự như thế.

Tới ga Vọng-cács, không có ai ra đón thi đã có sở cảnh sát đón về nhà Pha. Đi du lịch cũng mặc ! Kỳ quặc đấy ! Người Annam muôn làm gì thi làm.

Bây giờ tôi mới rõ nghĩa : mấy anh Tây đen hôm qua nắm lấy tôi, là để thương lượng nếu tôi chịu trả họ độ 30 đồng bạc, họ sẽ nhận cho, sẽ chịu trách nhiệm về tôi đối với Chính-phủ Xiêm. Trách nhiệm gì ? Người Annam ghê nhỉ.

TÒ TÙ

(Còn nữa)

## MAI - ĐÊ

26, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG - HANOI

MỚI VỀ :

Nhiều hàng LEN và TƠ  
LỤA TỐT, ĐẸP, ĐỦ  
KIỀU MỚI, ĐỦ CÁC MÀU  
GIÁ HẠ KHÔNG ĐẦU BẰNG

# NÀNG THO'

TRUYỆN NGẮN của HUYỀN KIỀU



**T**HIỀN HÀ ơi! Hãy trầm mặc lại, lắng cả hai tai mà đợi nghe thơ tôi. Đêm hôm nay tôi thực đã được gặp Nàng Thơ rồi. Tôi doan rằng chẳng bao lâu nữa các người sẽ được đọc những áng thơ lâm li thống thiết, phát tự đáy tim ra. Các người sẽ cảm động chùng nhoè mắt, buông sách xuống đất, dăm dăm nhìn vào khoảng xa xôi mà nghĩ:

— Đây không là bản thơ nữa! Đây chỉ là Thơ không thôi! Thơ nguyên chất, tinh khiết và nồng nàn...

Tôi là một thi sĩ. Đó là một điều quan trọng lắm mà tôi muốn kể với tất cả mọi người. Làm thi sĩ thần tiên lắm chứ?

Mẹ tôi mắng tôi:

— Sao con không chăm công việc làm, chỉ thơ / hận cả ngày thế?

Tôi thưa mẹ tôi rằng:

— Mẹ ơi! Mẹ không biết mẹ đã sinh ra một vĩ nhân ư? Con làm thơ để trả nén bất tử. Ngày sau các nhà văn học sẽ viết: Thi sĩ Nguyễn Văn, sinh ngày 13 tháng bảy năm 1919 tại Hà-nội. Thi sĩ là con yêu của cụ Nguyễn Thuật rất thực thà đáng kính và cụ Trần thị Mai rất nhân từ... Đó mẹ xem! Việc con làm sẽ ích lợi xiết bao.

Chị tôi kỵ kèo tôi:

— Em chỉ xé giấy cả ngày. Tưởng quét với tráng đẹp thế mà nỡ đem than viết bừa lên à!

Tôi kiêu ngạo hành thực bảo chị tôi:

— Chị hăng nhặt lẩy những mảnh giấy có chữ em này, chị hăng

lấy máy ảnh mà chụp lấy bức tư ởng nhem nhuốc chừ than này, dè ngày sau cho con cháu nó bán lẩy hàng triệu bạc.

Hôm nay tôi đem tập thơ của tôi đến tòa báo. Tôi cố ý làm rahor henh dè ai nấy đều biết tập giấy tôi cầm là tinh hoa của một linh hồn, dè mọi người gọi nhau, cung kính trả tôi và nói khẽ:

— Thi sĩ! Thi sĩ đây!

Tôi vénh mặt lên đưa tập thơ cho con gái ông chủ báo: Cố ta nhìn tôi từ đầu đến chân, lộ vẻ kinh ngạc, và mỉm cười hỏi tôi:

— Thơ này của ông làm?

— Thưa có tôi là tác giả! Tôi không làm thơ, nhưng tự nhiên thơ bài ra đấy.

Nói được một câu có ý nghĩa như thế, tôi vénh mặt hơn lên dám dám nhìn con ông chủ báo dè đợi một câu khen sôt sắng. Nhưng có la nón:

— Ông mà làm thơ thì lạ thật! Ông không có vẻ thi sĩ chút nào!

Tuy câu nói của cô ta làm tôi phật lòng, nhưng tôi cũng dè tập thơ đấy yên lặng quay ra. Vì yên lặng là khinh bỉ con người không biết gi.

Nhưng lời cô nói, dù tôi chẳng coi vào đâu, cũng gieo sự ngờ vực vào lòng tôi.

Tôi về nhà, tự ngắm mình trong một chiếc gương lớn. Cố con ông chủ báo chắc đã biết nhiều thi sĩ lầm, và có lẽ cô nói đúng: tôi không có dáng thi sĩ thật: Đầu tôi mượt quá. Quần áo tôi cũng chải chuốt như quần áo một người thường. Giằng tôi cũng bóng như giầy họ. Có lẽ thi sĩ phải có một vẻ đặc biệt khác.

Cầm tucus, nóng nẩy, tôi với vào thư viện lục các sách nói về thi sĩ ra để khảo cứu.

Thôi phải rồi! Thi sĩ thì phải đi giàn rách, ăn mặc lối thời, cho có vẻ không cần đời. Tóc phải để dài sù ra cho có dáng con người đã nghĩ ngủi nhiều. Mùa nực phải quấn khăn quàng nơi cổ. Ngày mưa nàng thì đi dầm trán, và đội mũ ban đêm!

Chỉ có thể! Giản dị quá! À, không! Còn quên một điều quan trọng. Là thi sĩ thì phải có người yêu! Nghĩa là có Nàng Thơ mà ca hát chứ!

Thật là một điều khó khăn! Nhưng đối với thi sĩ thì có gì là khó?

Bởi vậy, ngay từ hôm dự định tìm một người yêu, tôi đã gấp người yêu ấy rồi.

Đêm gấp gõ, đèn vàng ấy là một đêm sáng tráng tuyệt đẹp, tôi phải đi Hưng Yên có việc cần. Vì sợ đi ô tô có vẻ mảng móc quá, tôi chọn tàu thủy cho có vẻ nên thơ hơn.

Tôi ngồi ở mũi tàu, ngắm ánh trăng.

Rắn vàng rờn nước, thuyền hoa lênh láng!

Cánh thật có vẻ nên thơ lắm, nếu không có những chú khách to lớn lâm ở tàu vắng tục ra và mảng mỏ các hành khách quê mùa. Tôi đang « dè hồn chồi theo mộng », thì một tiếng êm như tiếng đàn nói ở sau tôi:

— Ông làm ơn đứng lui ra cho em đứng nhờ mây!

Tôi quay lại. Một thiếu phụ đẹp tuyệt trần nhìn tôi bằng đôi mắt tươi cười.

Tôi cúi đầu:

— Xin vui lòng ạ!

Sau vài câu trò chuyện, chúng tôi đã thành ra thân mật. Nàng cho tôi biết tên là Thi. Tên là Thi! Má Thi! Lại nghĩa là Thơ! Trời ơi, có lẽ quả là lòng trời cho tôi gặp

Nàng Thơ của tôi đây.

Có Thi đẹp tuyệt trần! Tôi nhắc lại thế!

Bảo tóc nàng là mây thi thật vinh hạnh cho mây. Vì mây cũng không óng ả, mềm mại bằng áng tóc thơm của nàng. Bảo mắt liếc của nàng là vực thẳm, là giếng hay là bể, thi vực giếng và bể thật sướng đến chín mươi độ. Vì vực nào sâu xa huyền bí bằng cặp mắt kia. Bề nào xanh và man mác bằng vẻ nhìn chan chứa của nàng. Trán nàng là cả một vùng trời xa rộng. Mỗi nàng có vẻ tươi thắm của muôn hoa gộp lại. Vóc ngọc của nàng tha thoát, nhỏ nhắn làm cho liều phải tấu hòn. Hai gót chân của nàng là hai khởi san hô! Sắc đẹp của Thi thật xứng đáng làm Nàng Thơ cho tôi.

Nhưng, trùm cả mọi nết là vẻ dịu dàng tôi thấy ở nàng. Dịu dàng, mềm mỏng, êm như cái bông, nhẹ như hơi thở, đó chả phải là những đức tính quý báu nhất của người đàn bà ư? Nhưng đức tính vàng ngọc ấy càng cần cho một Nàng Thơ như có Thi của tôi.

Tôi ngây ngất đứng bên nàng, đẽ tai được du bằng tiếng nói êm như tiếng đàn của Thi. Tôi mơ



« La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style » (Mẫu áo MARIE tân thời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo số nhất bến Pháp, trong bài bình phẩm y phục phái nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trang bảy ở hiệu MARIE).

MARIE đã được bộ tinh bạc về thi áo đẹp ở Hội Chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Hoà, Hadong.

Vậy MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô :

Canh nhà thờ lớn MARIE 4, Mission — Hanoi

Manteau — Cape — Áo rét

## Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khí ra cũ, được đỡ đỡ, thêm thịt mạnh khỏe như thường, không lo lê-thấp, ốm lại được ngay. Chỉ cần Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, lê-thấp, thê-thao, đau bụng, đau minh, chảy bụng, đau bụng, chán say mồi mặt, tim hối, sao gắt, bị sặc, bị nghẹt, chảy máu, đau tay, cảm biến, cảm thèm và cảm thấy bất kinh hiếu rõ ràng. (Alcoolous wine còn gọi là các nhà Bati-ly)

• Phòng-tich : COM CHIM,

• khử các bệnh Trung-Nam, Ma-Kỳ, Ca-Mén, Lao.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ  
dập lớn : 150 grs  
dập nhỏ : 10 grs



## BẦU CỬ HỘI VIÊN THÀNH PHỐ HÀ - NỘI

Thái độ của đảng viên chi nhánh xã hội quốc tế lao động

Chi nhánh Xã hội Quốc tế lao động đã quyết định lập hai sở ứng cử hội viên thành phố: một số ứng cử hội viên Pháp, một số ứng cử hội viên An-nam. Mục đích không phải để tranh đấu lấy một vài ghế trong hội đồng thành phố, rôi cỗ nứa lầy sau khi được trúng cử.

Tuy mới thành lập chưa được bao lâu, chi nhánh xã hội cũng đã tổ chức được nhiều việc nghĩa cử để tỏ cài động lực và khí thế của đảng. Chi nhánh xã hội lại mang cái trọng trách truyền bá những lý tưởng xã hội trong dân tộc Việt Nam.

Cho nên việc bầu cử hội viên thành phố là một dịp để cho các đảng viên đoàn kết và đề cao tinh thần số người có cảm tình với đảng.

Vì vậy Chi nhánh xã hội, chú trọng về sự gắng sức để làm cho lý tưởng xã hội được tăng thế lực hơn là sự kết quả cuộc bầu cử. Thái độ của đảng rất rõ rệt:

Tùy theo từng trường hợp mà án định như sau này :

1.) Chi nhánh Xã hội chiếm được đại số trong Hội đồng (kèm cả hội viên Pháp và Nam). Lòng tin nhiệm của cử tri bắt buộc các người trúng cử phải lưu lại để thi hành cái chương trình chấn hưng các thị xã theo lý tưởng xã hội, mà chương trình ấy thi hành ở các thị xã Pháp đã được kết quả mĩ mãn; nhưng khi làm việc vẫn thỉnh thoảng cần số hội viên Nam được ngang với số hội viên Pháp :

2.) Số hội viên Pháp, Nam, của chi nhánh không được đại đa số :

Trong trường hợp này, phải chú trọng nhất về việc thỉnh cầu cho số hội viên Pháp, Nam ngang nhau: vì lẽ tất nhiên là các công việc kiến thiết xã hội sẽ bị phái đại đa số phản động phá bỏ. Các hội viên xã hội trúng cử, phải thỉnh cầu :

— Đốc-ly Thành phố do dân cử :

— Mở rộng cử tri :

— Số hội viên Pháp, Nam ngang nhau.

Nếu Hội đồng thành phố lấy có là quyền hạn của hội đồng không được xem đến những vấn đề chính trị mà bác bỏ lời thỉnh cầu ấy, nếu không có phương pháp khác để phản đối thì n hungry hội viên xã hội sẽ từ chức.

Nếu hội đồng thành phố y lời thỉnh cầu ấy, mà Chính phủ Bảo hộ Bắc kỳ hay phủ Toàn quyền bác, mà không có cách khác phản đối thì các hội viên

xã hội cũng là chức.

Rồi lại ra ứng cử, và có theo đuổi cái cử chỉ ấy cho đến khi nào Chính phủ y cho nguyện vọng của dân thành phố.

Nếu Chính phủ nhận lời thỉnh cầu ấy và chuyển đề lên bộ Pháp-quốc-hà-ngoại xin chuẩn y, thì trong khi chờ bộ quyết định, hội viên xã hội xin thi hành ngay sự tạm cho số hội viên Nam cũng coi như ngang với hội viên Pháp, nghĩa là sáu phiếu của hội viên Nam cũng được coi như ngang với mười hai phiếu của hội viên Pháp.

Tất cả những vấn đề mà toàn thể hội viên Nam bác đều phải đem kể cùa lại.

Thái độ của các đảng viên Chi nhánh Xã hội Quốc tế lao động ra ứng cử hội viên thành phố đã quyết định là thế.

Chi nhánh sẽ chỉ huy việc bầu cử của các đảng viên, và tất cả những đảng viên được ứng cử đều phải theo mệnh lệnh của đảng. Chúng tôi xin chia ván tất cả các người ra ứng cử, bất cứ về đảng phái nào; chúng tôi không nêu tên ai; xin các người ra ứng cử giữ lời một cách thành thực những câu hỏi sau này : 1.) « Thái độ của các người ra ứng cử đối với sự thỉnh cầu số hội viên Pháp, Nam ngang nhau, là thế nào ? 2.) « Nếu sự thỉnh cầu ấy bị bác, thì các người được trúng cử có từ chức không ? Các người ứng cử nên có can đảm công bố ngay thái độ của mình về điều đó trước ngày 4 Décembre.

### Kết quả buổi chiếu bóng của hội truyền-bá học Quốc-ngữ.

Buổi chiếu bóng do Hội Truyền-bá Học Quốc-ngữ tổ chức hôm 7 Novembre 1938 tại rạp Majestic thu được tất cả là 396đ.20 chia ra như sau này :

Bán vé	281đ 80
Viện Dâu Biểu Bắc-Kỳ giúp tiền chi phí	20đ.00
Ông Pisier, chánh văn-phòng toà Đốc-ly	3đ 00
Vô danh	91đ.40

Chi :

Tiền thuê rạp và tiền thuê film	90đ.10
Tiền in vé, chương-trình và giấy mời	11đ.50
Tiền quảng-cáo và lật-vặt	90đ.06
Tiền thuê người làm	101.00
Tiền nộp Tòa Đốc-Lý	11đ.35

Còn lại để mua giấy bút phát cho học trò của hội :

396đ.20 – 132đ.01 = 264đ.19

Kết quả tốt đẹp như thế là nhờ tấm lòng sô-sáng của các ông, các bà đối với mục đích hội chúng tôi. Chúng tôi xin thành thực cảm-tạ

## ĐOÀN ÁNH SÁNG



### Giấy mời dự Đại Hội Đồng Thường Lệ (I)

Thưa bạn,

Ban Tri-sự tạm thời Chi đoàn Ánh Sáng Hải-phòng xin mời Bạn tôi, dự Đại Hội Đồng thường lệ vào ngày chủ nhật 4 Décembre 1938, hồi 2 giờ chiều tại Hội Quán Nông Công Thương, 6 Henri-Rivière, đê :

a) Nghe tờ trình của ban Tri-Sự tạm thời.  
b) Nghe tờ trình của ban Kiêm-Sát tài chính.

c) Răn ban Tri-Sự chính thức khóa năm (1939-1940).

d) Răn Ủy-ban Kiêm-Sát tài chính cho năm 1939.

e) Duyệt ý bản sửa đổi điều lệ (bản này đã được ban quản-trị các Chi Đoàn duyệt y).

Ban Tri-Sự tạm thời  
Văn phòng 135 P. Doumer  
HAIPHONG

1) Cho tiễn việc Kiêm-Sát, xin bạn đem theo thẻ hội viên.

quan Thống-sứ Châtel, các quan cai-trị Saint Mieux, Bonfils, Pisier cùng các thân-hào tây nam, quan Giám-Đốc trường Bác-Cô Coedès, ông Phạm-lê-Bồng viện trưởng viện dân-biều đã đến chứng-kiện buổi chiếu bóng hôm ấy.

Chúng tôi cảm-tạ ông bà và cô Tạ-quang-Cát cùng anh em hướng-dạo đã giúp chúng tôi cho buổi ấy được long trọng, các ông các bà trong thành phố đã vui lòng mua vé và hết thảy các ngài đã giúp chúng tôi trong việc tổ-chức buổi chiếu bóng ấy.

Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ lai-cảo

## CÂU Ô

Tìm việc làm

— Bạn bạn trẻ, đứng đắn, Tú tài Toán pháp và Văn chương, có thể dạy Français, Latin, Anglais, Mathématiques, Physique, Chimie, Sciences naturelles, Histoire và Géographie. (Lão đằng tiểu học và Trung học) Dạy ở nhà hay dạy par groupes de cinq cung được.

Hỏi tại 27 Harmand — Hanoi

Mùa thu đã tới, nónganh bắt thường, gió lạnh thổi qua, dân ông, dân bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rực đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu KHANG - KIỆN Thới - Nhiệt - Tán chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thới-Nhiệt-Tán của hiệu Khang-Kiên để sẵn trong mình để phòng khi bị trái nắng giờ giờ sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 0p.10

**THÔI NHIỆT TAN**  
**KHANG KIEN DUOC PHONG**  
**河工藥健廣**

**Docteur ĐẶNG VŨ HỶ**  
Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris  
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

**CHUYÊN MÔN VỀ**  
Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bà  
Sửa trị sắc đẹp

**Khám bệnh**  
Sáng 9 giờ đến 12 giờ  
Chiều 3 giờ — 7 giờ  
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

**Chỗ ở và phòng khám bệnh**  
16 & 18 Rue Richaud — Hanoi  
(đắc phố Hoi-vă)  
Tél. 242

# Người ta tìm giống CHÍNH TÔNG nhưng chỉ thấy người LAI

« Từ thượng cổ, cách đây hàng mấy nghìn năm, chỉ có những giống người pha nhiều hay ít. Không cầm được người ta nói rằng giống này hay giống nọ hơn hẳn các giống khác, mọi giống đều có những đặc tính riêng. Vậy cái thuyết giống người Đức hiện người ta đương chung đến ở trung Âu là trái ngược với luận thuyết của khoa học ».

Bó là lời tuyên bố của ông Jacques Millot, giáo sư trường Đại học Khoa học

& Paris.

## Thể nào là một giống ?

**N**GUỒI TA nói đến giống đen hay giống trắng; người ta bảo: đó là một giống hèn yếu bẩn tiện hay một giống mán sinh nở; nhưng thực ra không có ai — cả đến các bậc thông thái — hiểu thế nào là một giống. Không có giống người Pháp, không có

giống người Đức, cũng không có cả giống người Do-thái nữa. Chỉ có loài người, mà những giống có lẽ chỉ là một sự thay đổi về hình thức nhiều hay ít.

Hắn là khôi thủy có những đoàn người khác nhau về hình thù rõ rệt hơn ngày nay; nhưng sau lần mặc dì, chung dung với đoàn khác rồi sinh ra người lai. Ngày nay nói

một giống chính tông, nhất là ở Âu châu, thực là trái hẳn nghĩa lý.

Một điều khác là dân trong một nước là do các thứ người rất phác tạp hội họp nên, tuy thế mà tính tình lại giống nhau. Vì những điều kiện chính yếu về cách sinh hoạt như nhau, những công việc giống nhau, những phương pháp giáo dục không khác nhau và đồng thời vì những ảnh hưởng của xã hội. Ấy chính cái mục về tâm lý ấy nhiều người thường lầm với nòi giống.

## Những mẫu người năm 1938

Phần nhiều những nhà thông thái đã chịu bỏ không xếp đặt theo nòi giống nữa. Những người khác đã tạm chia phác ra làm 4 ngành: người bé nhỏ, người da đen, người da vàng và người da trắng. Giống người bé nhỏ ở châu Phi và châu Á; người da đen ở miền Địa Trung Hải, châu Phi, châu Á và châu Úc; người da vàng ở châu Mỹ, trên lục địa miền Bắc Băng-dương và châu Á; còn người da trắng, thiết trưởng phải thêm vào những mẫu người thông thường mà ai nấy đã biết: người Lapons, người Ainous, ở những đảo trên Thái-binh-dương; người Borberes và người Arabes, người Indonésiens, ở quần đảo châu Á, một phần Đông dương và phía nam nước Tàu; sau hết người Polynésiens ở những đảo Marianne, Carolines, Hawaii, Samoa và Fidji.

Ai có ngờ rằng một người dân bản thổ ở đảo Tahiti hay đảo Sumatra là người « đồng chủng với người da trắng »?

Còn ở Viện khảo cứu về Người ở Paris, người ta chia loài người trên trái đất ra làm 39 giống (Mỹ châu 13 giống, Phi châu 11 giống, Âu châu, Á châu và Úc châu 15 giống).

Vậy làm cách nào để lựa chọn, giữa các giống người hồn đón ấy, những giống chính tông? Người ta bắt buộc phải chọn giống theo những tính cách về hình thể giống nhau.

## Giống người thường hay thay đổi...

Song đáng buồn vì đã lâu nay những nhà thông thái không tin về sự nhất định của các giống người nữa. Người ta đã có thể viết rằng « những giống ấy chỉ là do sự tác tạo nhất thời vì nơi những giống ấy sinh trưởng, luân luân đổi mới và có thể biến đổi một cách rất sáu xá và có khi rất nhanh chóng. »

Vì thế, chịu ảnh hưởng cuộc đời vàn minh, so người ta mỗi ngày một tròn thêm. Còn thân người ta thì mỗi ngày một cao thêm. Ông Bouffon đã viết: « Hết thảy đều tỏ ra rằng nguyên do chỉ có một thứ người; giống người ấy sinh sản và lan rộng ra trên khắp mặt trái đất, đã chịu nhiều sự thay đổi vì ảnh hưởng của thủy tinh, của thức ăn khác nhau, của cách sinh hoạt, của những bệnh thời khí và cũng vì sự trộn lẫn những người giống nhau nhiều hay ít. »

Người ta không đủ am tường rằng chỉ một sự thay đổi côn con về hóa chất có thể làm đổi hình dạng một sinh vật. Chỉ thêm vào nước hay bớt ở nước đi một chút muối là đủ khiến những con tôm, con cua sống trong đó, bụng dài thêm ra hay ngắn bớt đi; chỉ trời chất diêm mỳ (sel de magnésium) vào một cây hồng bị sâu cắn là những sâu này mọc cánh...

## Pha giống... rất tốt

Giáo sư Millot nói thêm:

« Lịch sử cho ta hay một cách rõ rệt rằng những giống người chính tông không thấy đe dại dấu tích gì ở trên trái đất này và những công nghiệp lớn lao của người ta là do tay những dân đã tạp pha rất nhiều giống gây dựng nên. Không những sự tác hợp những người khác giống không phải không hay, mà thường thường con cái họ khỏe mạnh và linh lợi hơn những người chính dòng dõi. »

(Marcel Béreux)

Kỹ sư trưởng Bách-khoa.

(Je sais tout)

M. lược dịch



Trước khi xin lập một Trung-Tâm-Điểm truyền bá các pháp-thuật cao-siêu, huyền-bi của Tây-Tạng Hồng-thái-Phu, giáo-chủ Tây-Tạng Huyền-Bi-Phai đem năm phương-pháp rất linh-nghiêm cùa may-mắn và cùa tiền-tài, (ich-lợi trông thấy), để quảng-cáo trước cho những khoa học thần-bí khác sẽ truyền sau này.

Những phương-pháp này rất cổ (có hơn 6000 năm nay) đem áp-dụng nhiều thế-kỷ đều có kết-quả rõ-rệt. Năm năm 1930, Hồng giáo-chủ mới đem truyền-bá lần đầu ở Nam-dương quần đảo, Tân-gia-ba, Bồ, Anh, Đức và Hiệp-Chung-quốc, đều được tín-nhiệm và hoan-nghênh vô cùng.

Ở thành Vienna, nhà thần-linh học trú danh là Dr J. W. Chusnigg, đã hết sức ca-tụng tại Đệ-Nhị Hội-nghi Thần-học Quốc-tế (2<sup>e</sup> Congrès de Spiritualisme International):

« Plusieurs fois millénaires, doués d'un Dynamisme Occulte extra-puissant, ces Talismans — vrais messagers de Dieu — nous prodiguent, suivant le ciel de natalité de chacun, beaucoup de chance et de fortune. Issus de mystérieux Thibet, ils nous infusent des Energies spirituelles, indispensables pour la résolution des problèmes pécuniaires et financiers de notre vie quotidienne. »

Những pháp-thuật này có nhiều thứ. Mỗi thứ một công-dụng riêng (un champ d'action déterminé) vì thế mới chúng có kết-quả hoàn-toàn.

## ĐỆ - NHỊ HỘI - NGHỊ T

(2<sup>e</sup> Congrès de

1.) Lưỡng-long pháp-bảo: có từ năm 4190 (trướ: Thiên-Nhá) đến Phục-Hi, hết sức linh-ký và mầu-niệm. Chuyên ứng-dụng vào lắc đánh bạc hoặc đánh cá người bợ. Nói chung, nó là một công-nhiệm rất linh-nhiệm. Chuyên ứng-dụng vào lúc đánh bạc hoặc đánh cá người bợ. Nói chung, nó là một công-nhiệm rất linh-nhiệm.

2.) Hồng-vân pháp-bảo: có vè năm 2389 (tr. Ta. Ca.) đến vua Ng

Chuyên ứng-dụng vào lúc đánh bạc hoặc đánh cá người bợ. Nói chung, nó là một công-nhiệm rất linh-nhiệm.

3.) Kim-lai pháp-bảo: có từ 3288 (tr. Ta. Ch.) đến vua Thành-N

Chuyên giúp các nhà doanh nghiệp, buôn bán, nông-gia đe

này đã cưu thoát nhiều nhà huôn khôi cưa khung-khoảng

# LƯỢM LĂT

Tìm ở bên trái...  
và tìm ở bên phải!

**D**Ù là cái trường hợp là lảng của một người trẻ tuổi ở tỉnh Sydney, Úc.

Anh ta là một người nhà quê đến năm ở nhà thương của thành phố. Người ta chiếu điện thi nhận ra rằng ngực anh chứa hai trái tim, to nhỏ khác nhau — trái lớn ở phía bên phải!

Sự lạ lùng ấy làm cả xóm phải chú ý và đại học đường & Sydney đã hứa với anh dân quê trên một triệu quan đê sau này anh ban cho cái danh dự: nhường lại hai trái anh sau khi chết. (D. I.)

## Một thư viện trong công viên

**M**ỘT thành phố ở Mỹ vừa mới đặt một thư viện trong một công viên.

Sách sẽ cho những người đến chơi ở công viên mượn không, lúc đi sẽ trả lại.

Cái thư viện ở ngoài không ấy mở cửa đã được mấy tháng nay và số người mượn sách mỗi ngày một đông thêm.

(D. I.)

## Hoa hồng màu lam

**M**ỘT hội nông-lâm ở Mỹ đã đặt giải thưởng một triệu quan cho người

thứ nhất trồng được một cây hồng màu lam.

Tất cả những nhà trồng hoa chuyên môn ở hoan cầu đang theo đuổi công cuộc này, nhưng ngày nay nước Pháp hiện đứng đầu cuộc tranh dành nhờ về cố giáo sư Menissier; công việc làm của giáo sư đã gần có kết quả.

Đầu nay đã tám mươi tuổi đầu, giáo sư vẫn cảm cúi, từ mای năm nay, tiếp, ghép những cây hồng, ở phòng thí nghiệm thảo mộc ở Versailles, để phân tách màu lam với màu hồng của thứ hồng hoa ta.

Nay, nhờ có quang tuyến, ông đã gióng được một thứ hồng mà màu lam hơi hơn, tuy chưa được hoàn toàn.

(Vu)

## Con vật ấy sống cách đây đã 225.000 000 năm

**T**ÈN khoa học của nó là « Edaphosaurus »; nhưng người ta thường gọi là « thằn-lằn-thuyền ». Con vật là lủng ấy người ta mỉa mai là được ở xứ Texas nước Mỹ. Trên lưng nó có một chỗ giòi lớn cao 75 phân và dựng đứng như một chiếc buồm (vì thế người ta gọi nó là thằn-lằn-thuyền). Buồm và đầu nó xo với mình thì nhỏ lắm. Người ta cho là nó ăn cỏ. Nhưng nhà thông thái cả quyết rằng con thằn lằn ấy sống đã 225 triệu năm cách đây. (Robinson)

## Trù muỗi bằng thỏ

**A**I cũng phải khó chịu, mất giấc ngủ vì muỗi đốt. Không kè đến súng dây mặt mũi dày mẩn đỏ, mà còn có hại cho sức khỏe nữa.

Có một thứ thuốc trù muỗi rất giản dị. Là thả một con thỏ vào buồng ngủ trước khi đi nằm, vì vốn muỗi thích thịt thỏ hơn thịt người. Như thế ta sẽ khỏi phải quắn quại dǎo dốc, đánh nhau với muỗi suốt đêm nếu ta không có màn hay không ra nằm màn.

Ngoài ra muỗi đốt thỏ không thấm thía vào đâu vì thỏ không đề ý gì đến hết... nói thế để các bạn được yên tâm. (Robinson)

Lực thuật

## Nhà băng bông

**O**MÙ gần đây vì băng giồng nhiều qua, tiêu thụ không hết nên những nhà chuyên mòn cổ tìm cách để dùng số băng thừa ấy.

Làm nhà chuyên mòn bàn cách làm nhà băng bông. Sản nhà cũng sẽ làm băng bông chế theo một cách riêng. Ta không biết thứ vật liệu ấy sẽ làm ra sao, song chắc những nhà chuyên mòn không cho việc đó là khó. Tưởng ta vẫn thấy người ta giải quyết những việc không ngờ như thế. Mới đây người ta đã chẳng làm bánh lái máy bay băng một chất nhựa hóa học với vải sao, mà

cân nặng chỉ bằng nửa những bánh lái làm bằng duralumin.

Về việc nhà làm băng bông người ta nói sẽ có đủ các đức tính và sự tiện lợi của những nhà kiều mới ngày nay. (Robinson)

## Hành khách máy bay

**K**HÔNG phải chỉ riêng người ta là hành khách máy bay. Hiện nay nhiều loài vật vượt qua các lục địa trên nhiều đường hàng không bằng đủ các kiều máy bay.

Vì thế người ta thấy trong số hành khách những sư tử, cọp, ngựa, chó, mèo, chuột, chim nhốt lồng, gà mồi nở, ve sầu, muỗi, không kè đến nhiều súc vật khác tài đến các vườn bách thú.

Những súc vật như sư tử, cọp thì tài đi dề nuôi; còn muỗi và các sâu bọ khác thì đưa đi các phòng thí nghiệm. (Robinson)

M. dịch

**CABINET D'ARCHITECTE  
NGUYỄN - CAO - LUYỄN  
HOANG-NHƯ - TIẾP  
Architectes diplômés P.L.G.I.  
Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes — Hanoi  
TÉL. 879**



— Tức quá tìm mãi cái kính  
không thấy đâu.



— Từ khi bác làm nghị-viên tôi thấy bác mập thêm lên.  
— Ngủ hoài sao lại không mập

## HỘ THÂN-LINH HỌC QUỐC-TẾ

grès de Spiritisme International

Thiền (Thứ) đời vua  
ng và cần may mắn,  
điều người trung sỹ  
hợp tiền-tài cũng có thể sang du-học ở Pháp được.

4.) Bạch-xá pháp-bảo : có từ 2372 (tr. Th. Ch.), đời vua Nghiêu. Chuyên  
giúp các người làm việc hằng tinh-thần : sinh-viên, nhà văn.. các người  
làm việc nhà nước và tư gia. Nhiều sinh-viên nhờ pháp-bảo này, dù có eo  
vượt qua bờ hoạn một cách nhanh-chóng. Một số ít thi sinh thi bang-tá  
và thừa-phát đã công-nhận là linh-diệu vô ngàn.

Các phương-pháp đều chia ra 2 phần, học chóng và dễ lâm :

a) Hình-nhi hự-học (initiation exotérique) là phần phâ-hoại (côté des-  
tructif) để phá và giải mọi điều chắc chắn về tiền-tài.

b) Hình-nhi thượng-học (initiation ésotérique) là phần kiến-thiết (côté des-  
constructif) cầu các thần-lực giúp đỡ. Các bạn có thể hấp-thụ những sinh-

khi (Energies spirituelles) ở trong Vũ-Trụ mà người thường không biết được. c) Hồng gião chủ lại chuyen thêm mấy câu Phàn-chú và mấy lời khuyên  
riêng tình theo giờ sinh của mỗi bạn.

Bạn có thể gửi tiền về học nhiều thứ ngày một bạn cho đỡ công chờ và  
đỡ tổn tiền mandat.

Giá tiền học :

2) Hồng Vân pháp-bảo : 5p.20

3) Kim Lai pháp-bảo : 7p.20

4) Bạch Xà pháp-bảo : 6p.20

5) Bạch Vân pháp-bảo : 8p.20

Ngoài quốc và người Ái : giá gấp đôi.

Thư-tử và Mandat xin gửi cho người Thông-tin kiêm Thủ-quỹ tại Hanoi :

Mr Nguyễn Văn Hoạch, Boite postale n° 127, Hanoi.

Gửi recommandé : xin kèm mỗi pháp-bảo là 0p.30 (Đóng-dương và

Ngoại-quốc cũng thế).

CÁCH HỌC : 1) Biên rõ : tên các pháp-bảo muôn học, kèm cả mandat.

2) Biên rõ : tên tuổi, ngày sinh tháng đẻ (càng dù càng hay).

3) Kẽ rõ : mọi sự khó-khăn, chắc-chắc về tiền-tài 5 năm gần đây.

CHÚ-Y : 1) Những vấn-tè : Vợ-Con, Mồ-Mả, Gia-sự. Xin miễn hỏi ; vì

Giao-chủ chỉ chuyên phá và giải mọi sự khó-khăn về tiền-tài bằng những

pháp-thuật huyền-bí của Tây-Tạng.

2) Muốn hỏi điều gì xin kèm tem 0p.05. Ngoài -quốc : Coupon Réponse

# Những ngày thơ ấu

của NGUYỄN - HỒNG

Kinh tảng mẹ tôi

## VIII.—Sa ngã

Tôi như không còn một liên lạc gì với gia đình nữa. Tuy chỉ là các gia đình nhỏ mọn rất có thể vui vẻ, đầm ấm trong sự yêu thương hòa hợp, gồm có một bà nội già, hai người cô, hai đứa con của hai người cô, và hai trẻ bồ câu cha: tôi và em gái tôi. Trừ cô C. và thằng con trai sinh nở một cách «quí huệ» mà tôi đã giới thiệu trên kia là ăn ở đường hoàng, còn tất cả chúng tôi sống chật hẹp ở một gian bếp, vừa đủ kê một cái giường, một cái bàn và một cái phản con.

Sáng sớm, tôi đã dậy. Có khi không cần rửa mặt và mặc áo dài, tôi nhét vội áo vào cap quần rồi đến trường. Bữa cơm trưa, tôi ăn lấy lè. Rửa bát đoạn, tôi lại cắp cap đi ngay. Tan học buổi chiều, tôi còn nấu lại ở trường hay là ở những phố có đám đáo tụ họp. Bảy giờ tối, tôi mới về nhà; tắm giặt tôi đã có mặt ở rạp chờt bóng của hàng phim lầu Đêm khuya, nếu không thể gọi cửa được, tôi đi ngủ nhờ.

Ngày nào cũng thế, đã hơn ba tháng. Bao nhiêu lần bà tôi lướm nguyệt tai khi tôi đi qua mặt. Cứ chỉ đeo tôi rằng bà tôi đã phê tợn tôi hơn một đồng đồng rai, chính vì miếng minh nhỏ ra. Lật lồng bàn đầy mâm cơm lên, thế nào tôi cũng thấy bà tôi gờm gờm nhìn tôi như rùa thằn rồng:

— Mày thì đã có nhà nước dậy, thằng qui sống kia!

Mỗi khi bị khinh bỉ, hắt hủi như thế, tôi đã đứng ngay dậy, bỏ bữa ăn, để phản kháng cách đổi dãi rẽ rùng chênh lệch ấy. Nhưng nay, tôi cứ điềm nhiên ăn, ăn rất thong thả, nhẫn nại hột thóc, gấp từng sợi rau, búp từng thia canh đê trêu tức bà tôi. Những bữa ít thíc ăn tôi mua hàng hóa giờ chả về, sát làm nhiều miếng, khẽ khà ăn như người nhâm rượu.

Bà tôi phát cáu, chửi rủa tôi, tôi

lại nhẹ răng ra cười. Nhưng thấy ngài sắp dùng đến chính sách đòn vọt, tôi liền chạy thẳng.

Cô tôi không dám chửi tôi nữa. Vì một lần thực réo tên mẹ tôi lên, tôi liền trả ngay vào đứa em họ gái, đáp lại một câu cay chua:

— Mẹ con này có bị họ hàng nhà bố nó đao bởi đâu mà cùi đao bởi mẹ tôi.

Tôi đã sung sướng và tự kiêu vì đã đổi phó các cách cay nghiệt của bà tôi và tôi bằng sự khiêu khích, khinh nhợn trên kia. Tôi đã lấy thế là một cách trả thù đích đáng, cho

xem chớp bóng và đá ban không thêm ngõi hạng bét.

Đó là ánh hưởng tốt đẹp hay xấu xa của sự sống du dăng ngày cồn nhô ấy, tôi không cần suy xét. Tôi chỉ biết tôi cần phải sống như thế, vì tôi đã cơ cực, khổ sở hơn là từ tội trong sự chăm nom thờ ơ của

ở bể em hay nhất bóng quẩn, hoặn ăn mày, ăn cắp từ con cá lác rau, túi trẻ này tuy rách rưới bần thần nhìn đòi mặc rách luôn, nhưng hễ kiếm được tiền là phung phí. Quà gì chúng cũng ăn, thua bạc bao nhiêu cũng không tiếc. Cảnh đời đầy đọa của chúng như phải có cái vui say sưa, mê mệt trong sự bê tha kia đè mà an úi. Mà, mỗi một tình cách tinh nghịch, quí quái, gian ác là một kết quả của cái gia đình truy lạc hoặc vì một người cha cờ bạc, rượu chè, hút sách rác rải, hoặc vì một người mẹ đốt nát danh dâ qua, tham lam quá, hoặc vì sự lảng tật đến kết liễu một đời lao động tôi tám, bị áp bức và bóc lột đến xương tủy, hoặc vì cái chết thê thảm đã dàn bóp nghẹt đời sống dưới một chế độ xã hội nô lệ của một bà mẹ sinh ra chỉ để nhẫn nhục và đau khổ.

Tôi đã chung dung với tụi trẻ lén lồng mắt dạy ấy. Ăn cánh với các đứa gian ngoan, ngạo ngược, tôi bóc lột những đứa khờ khêch bằng các mòn áo, những đứa mà đời du đãng chưa dạy cho biết những mảnh khóc ranh mãnh.

Một lần, tôi vỗ vai thằng bạn nầm ruồi dài trên bãi cỏ, phi phèo hút thuốc lá:

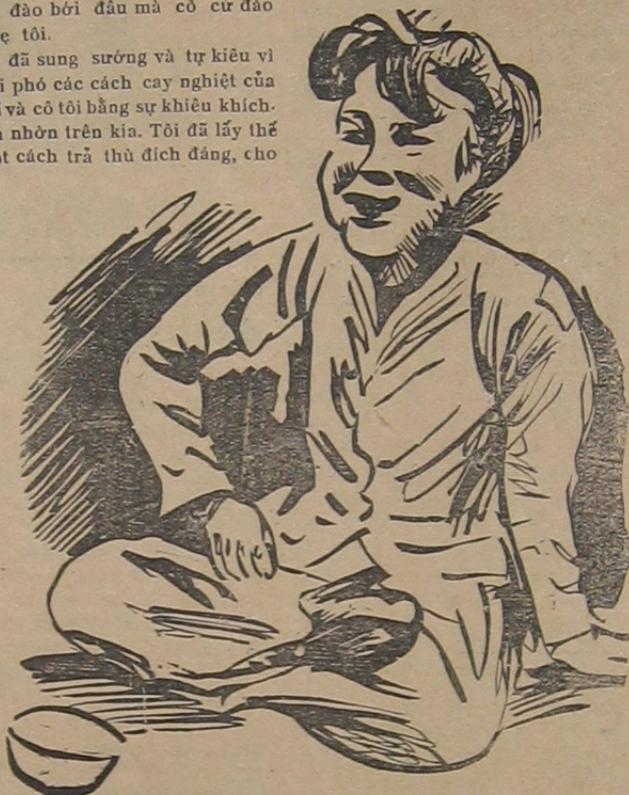
— Thôi mày ạ, trả nó mấy xu đi.

Nó không thèm nhìn đến thằng bé chín, mười tuổi, một tay sách ấm nước học bằng bao gai có đeo một cái điếu cày, một tay cầm máy chiết bát sành, đúng sút sịt khóc ở gần đấy. Nó bĩu dài mồm đáp tôi :

— Kê me nô, đợi thi chết, có thể mời mở mắt ra.

Cũng vẫn thằng ấy, đã đá mạnh vào mông mõi một đứa nhỏ, rồi bỏ thẳng này chết ngất ở khoảng đất trống bên cạnh nhà. Nó vừa chạy vừa thở :

— Mày đã hả chưa? Tôi không đáp, vì không đủ sức cất tiếng. Sự lo sợ đã bóp nghẹt cổ tôi. Chốc chốc tôi lại ngoài cổ nhìn xem có ai đuổi theo không. Rồi hơn một tháng sau, tôi không dám đi qua phố thẳng bé nõ. Sự bối rối nó nhận ra tôi là bạn thằng quái



bỗ hòn những ngày đầy đọa, cực nhọc cách đây không bao lâu.

Dù sao bà tôi và cô tôi vẫn phải cơm nước cho tôi lử tể hơn trước nhiều vì tôi đã nhiều phen bỏ nhà luôn mấy ngày mà không sút kém, vui vui vẻ như thường.

Chỉ nhờ có đồng xu cái đầy dặn, sắc cạnh và cái tài đánh đáo thời, tôi đã sống thành thori, đầy đủ. Tôi may cả quần áo, sắm được giày mũ, muốn ăn gì cũng có tiền mua, đi

người bà già đã đem hết tinh thương yêu thầy tôi bù đắp cho cô tôi, và dì coi mẹ tôi là một sự bêu riếu ghê tởm cho yong linh thầy tôi và giòng giỗi tôi.

Ở vườn hoa, cồng chợ, bến tàu, bến ô tô, bãi đá bóng, tôi đã chung dung với đủ mọi hạng trẻ hư hỏng của giai cấp cấn bã. Tại trè này tuy sống bằng những nghè nhỏ mọn như bán bão, bán xôi chè bánh kẹo, hoa quả, bán các đồ chơi lặt vặt, di

Pharmacie TIN

5-7, Place Negret — Hanoi

Hiệu thuốc tây vườn hoa cửa Nam  
MỎ CỦA CÁ BUỘI TRUA  
Đến gửi lịnh báu giao ngan

THAM HOANG TIN

Pharmacien de 1ère Classe de la  
Faculté de Strasbourg  
Téléphone : N 280



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

**Chemisettes**

XIN NHỨ: Manufacture

Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails — Hanoi  
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.  
Gởi đi xa rất nhanh chóng.

**AN-THAI**

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ  
2, Rue Nguyen-trong-Hiep  
HANOI

??? 1936  
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,  
Dùng xe « AN-THAI » chàng  
con cờ gi.

Có bán dù cát: Vải, Sám, Lốp  
và dù phu tùng xe tay.

quá, đã đánh con nó để trả thù không được vào sân tim đồng xu các.

Chùa ảnh hollywood xấu xa của bụi ban nhỏ vỗ lại, đầu óc tôi dần dần dày rầy những ý tưởng táo bạo, tên lanh. Lúc nào tôi cũng như cảm hồn, ghen ghét một ai, muốn trả hổ hay khao khát một sự gì. Sự hồn đòn trong tâm trí đó khiến tôi chẳng thể ngồi đâu yên một chỗ. Đến trường, không đánh đáo thì tôi đã bóng hoặc bày ra các trò chơi nguy hiểm. Vào lớp học, tôi phải luôn mồm chuyện trò và tìm hết các cách trêu ghẹo những thằng bạn rất. Xong buổi học, nhất là những ngày nghỉ, tôi không ở nhà được lấy năm phút. Phải có mặt ở đám đáo, ở đám chǎn lẻ, đồ mươi, cát-tê. Dù mưa, nắng, tôi cẳng để đầu trần, đi hàng giờ sục tìm những đám bạc, nếu phố tôi không có, hay có nhưng ít người đánh hoặc đánh nhô.

Trong tình yêu thương đầm thắm và sự châm nom đầy đủ của cha mẹ, một đứa trẻ cùng tuổi mười ba, mười bốn như tôi đã cười thật lớn khi nó thấy người nhà mua cho nó một chiếc xe đạp, hay một chiếc ô tô con, hay một khâu súng nhỏ, và lớn tiếng reo mừng khi hay tin sẽ được dẫn đi chơi ở những nơi xa lạ. Nhưng tôi, tôi đã vui sướng như một nhà thám hiểm bỗng lุm ra một mỏ châu báu, khi thấy từ dảng xa một đám đông người rách rưới, bần thần, chen chúc nhau, chửi rủa nhau; nó gợi rõ rệt ra trong trí tưởng tôi những đồng trinh la liệt trên mặt đất, những quân bài đỏ dẫn xuống, vật lên, và những tiếng tiền reo sang sảng trong chiếc bát sắt và đĩa sắt!

## IX. - Một bước ngắn

— Hồng, mày lên đây!

Thầy giáo tôi, mặt bỗng đỏ bừng, vẫy tôi bằng ngón tay trỏ. Tôi vừa mới tới bục gỗ, thầy đứng ngay dậy. Chiếc ghế tựa xiết mạnh vào bục, bật lên một tiếng « ke . . . ét » thật dài. Tôi khoanh tay đứng chờ, không hiểu bị gọi lên vì cớ gì. Vì đã gần giờ tan học, chỉ còn chờ đợi nghe đọc điệp các bài thi hàng tuần của từng người.

Thầy giáo tôi đã nhảy phát xuống đất, hất mạnh cầm tôi lên, mắt long sòng sọc chiếu nhìn :

— Mày đứng im, không thi chết.

Bốp ! chát ! bốp ! chát ! Một cái tát trái đập mạnh vào mặt tôi bằng tất cả sức mạnh của con thú giữ đương cuồng nộ. Lại một cái tát

tay đã đau chói và như sắp rụng,

tôi phải lùi dần vào một góc tường.

! ! Sắc mặt thầy giáo tôi đã tái mét. Hai mắt thẩy như hai hòn bi ve ánh ra những vân xanh. Cằm banh

nhăn mặt nuốt thử nước bọt lầy nhầy mẫn mẫn.

— Quả con oan ! Con không biết gì hết.

— Cầm ! Cầm ngay ! Đò mắt dày.

Nước mắt tôi đến bấy giờ mới chảy ra. Tôi ngược mắt mờ lè nhìn thầy giáo :

— Thưa thầy, thật con không làm gì.

— Lại còn cãi. Cầm ngay ! Đò khốn nạn ! Đò ăn cắp, đò mắt dày, đò khốn nạn...

Tưng ấy cầu mắng nhiếc của thầy giáo càng làm tôi uất ức. Bánh đập tôi, sỉ vả tôi, mà không cho tôi biết vì phạm lỗi gì ! Mà thật tôi chẳng phạm lỗi gì khi thầy dōng dạc cất tiếng :

— Các anh ngồi im nghe tôi đọc notes các bài thi đây này.

Thầy giáo đã đứng dậy túm bờm tóc tôi ẩy mạnh về lối di bên trái :

— Xếp mau sách vở rồi lên đây.

Từ trên bảng di về chỗ, tôi thấy tất cả lớp trông đồ ròn vào tôi, ngạc nhiên và ghê sợ. Đến chỗ ngồi tôi hỏi một thằng bạn :

— Anh có biết tôi có tội gì không ?

Nó lẩm lét nhìn thầy giáo, yên lặng không đáp. Tôi hỏi thằng bạn sau :

— Anh làm ơn bảo cho tôi biết tôi có tội gì.

Thằng này cũng làm thinh. Trên kia thầy giáo tôi càng thúc giục. Tôi luống cuống thêm, ấn cả lẹ mực không đóng nút vào cặp sách lề mề ôm lên.

Dẫn từng tiếng, thầy giáo bảo tôi :

— Mày không được học nữa. Về nhà thôi.

Tôi sút mướt van lợn :

— Lạy thầy, quả con oan, con không biết gì hết.

— Nhưng mày phải về, rồi mày sẽ biết mày có tội gì.

Câu này thầy nói hơi nhanh như không muốn cho tụi học trò yên lặng khoanh tay trên nắm giấy bàn. Tôi gạt nước mắt :

— Lạy thầy, thật con không có tội gì.

(Kỳ sau dâng hết)

Nguyễn Hồng



khác . . . rồi một cái tát khác . . . rồi

ra và hất về phía trước như một lưỡi sêngh của phu than.

Không còn một tiếng động trong lớp học ! Tụi học trò đều nín thở.

Tôi đã lùi vào sau cái bảng quay, rồi ngồi xếp xuống.

Rắc ! cái thước kẻ quặt lên đầu tôi vọt lên trần nhà. Thầy giáo tôi rit theo một tiếng. Một chân đưa gót giày lên sống lưng tôi. Nhưng tôi đã nằm gốc xuống đất, người co rúm lại.

— Hồng, ra đây !

Tôi chập choạng đứng dậy, choáng váng bước ra trước bục gỗ.

— Mày là thằng khốn nạn !

— Lay thầy con không biết gì hết.

— Cầm ! Cầm ngay ! Đò ăn cắp !

Cầm ngay !

Mồm tôi mặn chát. Tôi phải vuốt giòng máu mũi rì xuống mép và

Rượu Côt Nhát

**MARTELL**

là thứ rượu đã nổi tiếng  
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L.Rondon & Cie Ltd Bđ Đồng Khán Hanoi

# Hat san

## Chưa làm gì ?

Thời Vụ số 78, trong bài « Một truyện tình phụ » :

Ông phó may sờ dì kể: bạn với báu 115 chỉ vì một mớ quần áo kaki của nhà nước phát cho rộng lùng thùng quá, báu 115 phải thuê hoan lại hoặc cắt ngắn dì hay nói thêm ra.

Hoan lại? Mà hoan lại bằng cách nói thêm ra?

## Giá người

Việt Báo số 681, trong bài « Một vụ cháy nữa trong ngày 13 Nov. » :

Tất cả có chín sự chủ bị cháy và hai con lợn bị thiêu: số thiệt hại tới 500p.

Chín sự chủ và hai con lợn bị cháy mà có năm trăm bạc? Rẻ quá nhỉ!

## Nói mồ

T. T. T. Năm số 7, trong bài « Trinh bạch » :

Tiếng sáo chàng chỏi sang những vườn đào sương lạnh rồi lại trôi sang những sớm long sương lạnh xa xa. Mười ngón tay chàng giang ngang bên má, để lọt xuống hố lòng mươi bóng tối mênh mông.

Lọt xuống lỗ sáo thì có, chứ hố lòng nào! Nhưng « mươi » bóng thì có họa chàng thời sáo tây!

## Thuận tiện tuyệt đối

Thời Vụ số 79, trong bài « Luân lạc » :

Tôi đã tắm nửa đời bằng nước mắt...

Trong lúc « luân lạc », muôn sạch sẽ thì cũng phải thế chứ!

## Lá cao ?

Cũng trong số ấy, truyện « Ông chủ báo » :

Đặng Hứa đặc ý lâm, nụ cười dán ở cạnh mép, mắt nhìn xuống cái mũi giày bóng nhoáng.

Thế thì cạnh mép mọc mụn rồi!

## Chuột ranh

T. T. T. Bảy số 234, trong truyện « Cháy » :

..đinh mìn rải rác dây đó ít chùm cút chuột. Chàng mở to mắt

## CĂN CỜ BỘNG VIÊN GIÚP VIỆC

Hoa hồng và lương rất hậu

Ở ra viết thư (kèm tem giả lời) hỏi

M. Nguyễn già Dụ, directeur Cours

ABC de Français par correspondance

N° 107, Pavillons Noirs — Hanoi.

Ai chỉ cần học chữ Tây để dùng ngay,

để giao thiệp, để tự lâm lấy đơn từ,

giấy má.. nên biên tên nói rõ sức

học và kèm ngân phiếu 2p.00 gửi cho

M. Nguyễn già Dụ thời sẽ nhận được

1 tập thư gửi liền 4 tuần lễ, dễ hiểu,

chêng biết.



— Ông bỏ quên mũ

— Không mũ tôi đội trên đầu rồi mà !...

# VUI CƯƠI

Của Năm Tèo

## Hát hay

Bà Hai đi chơi về bắt gặp Tý đang trêu thảm Ba, là đứa bướng bỉnh, ba ai nó cũng chửi. Bà Hai liền gọi Tý, bảo :

— Tý, mày đừng trêu nó mà nó lại « hót hay » cho mày nghe bấy giờ.

— Nếu thế.. thì con cứ trêu nó để nó hát hay cho con nghe.

## Nặn

VĂN SĨ — Anh q, hôm qua tôi nặn mài mồi được...

BAN VĂN SĨ — Được mấy trang?

VĂN SĨ — Không tôi nặn cái đầu danh ở đâu.

## Cần thận

Chàng Cần Thận quả quyết di lỵ

tử. Để được một lát quay về. Vợ hỏi :

— Sao bố nô bao đì lỵ lìai vè?

— Không, lao quên giấy cần cước,

sợ xuồng ám phủ nhỡ vào buôn bán

trong Trung-ký, Nam-ký.

## Giả thủ

— Mày q, lao có mối thù với thẳng

T. mài hôm qua lao mối già được.

— ?...

— Nô di trước, lao di sau, lao cù

dầm trán lén cả mặt mũi cái bóng

của nó ở dằng sau nó.

Của L. T. C.

## Tài hùng biện

Diễn giả đang nói trong bài không khí im lặng, bất thình lình một tiếng ngày vang làm lên. Đó là một bài diễn tài hùng biện ngay hàng đầu đang ngày o o.

Không lấy thế làm thất vọng, diễn giả từ lốn nói với bà cụ đã sực tỉnh dậy vì tiếng cười làm của mọi người:

— Thưa bà, bà ngủ; vắng, tôi

không dám nói gì, nhưng trong khi

ngủ bà đã ngáy quá to đến nỗi thính

giả tôi không thể ngủ được như bà,

đó là điều tôi phải cần nói đến.

Vì tài ăn nói, diễn giả đã được các thính giả từ lúc đó chú ý đến bài diễn văn của mình.

## Có hiểu

CHÚ — Chú sẽ làm gì về sau?

CHÂU — Chú làm đốc tờ để vừa lòng thầy cháu rồi làm quan đế me cháu bằng lòng và sau sẽ di lính lần bay vì cháu thích tàu bay.

## Lời con trẻ

— Bé lên mấy?

— Bé lên năm.

— Bé không cao bằng cái ô.

— Thế cái ô lên mấy?

— ...

Của V. N. P.

## Bánh ngon

— Thế nào bác tham, bác lão đổi bánh ấy chưa?

— Đã, trãm hai thi rẽ quá bác nhỉ.

Lý Toét dì cạnh nghe lõm được, lão làm lật và hỏi :

— Thưa hai ông bánh gì mà dài thế?

— Thưa cụ bánh Mil-sơ-lanh q.

Lý Toét lầm bầm một mình :

— Chắc trong bánh Mil-sơ-lanh có yến, có sâm cao ly chứ gi.

## Oai

— Độ này cầu Đu-me chữa, ô lê mõi lần phải chờ hàng nữa giờ; khó khăn quá.

— Thế sao hôm nay ô-lô tôi qua cầu không phải chờ một phút nào?

— ???

— Tôi di ô-tô ray.

## Chưa bằng

— Thế thì chưa bằng : Hôm nay xe tò qua phố Sinh Tử thi: kèn rong, cờ phất, thiên hạ và các xe cộ khác đều đứng chờ tó qua.

— ???

— Vì tó di xe hỏa.

## Nước me

THÀY GIÁO — Eau de mer là gì?

HỌC TRÒ — Là nước me q.

## Tê lê phon

CHỦ ĐIỆN THOẠI — Tại sao tôi gọi mãi anh không nghe?

THỦ KÝ — Thưa ông téléphone hỏng a.

CHỦ câu, — Thế sao không gọi ra giang thép cho người ta lại chữa?

TẠI 153, Đường cầu Cầu Đóng (153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 328

## D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris  
nguyễn Trung-ký bệnh-viện  
quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30  
Chiều 8h đến 8h

Khi cần kíp mời về  
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh  
và hộ sinh

HÀN BÃI SẠN

# Những sự thù hận trong làng văn

**NHÂN** bài: « Một vài kỷ niệm về Nguyễn-Nhược-Pháp », một tờ báo ở Hà-nội (1) đã có dịp thô lộ những ý tưởng quá chừng thiên cẩn, khiến cho người ngay thẳng phải phèn lòng.

Thấy tôi mến tiếc Nguyễn-Nhược-Pháp và nhắc đến thiên tài của nhà thiêу niên thi sĩ, báo ấy liền trảng trọng bảo là tôi « già vờ khen ! » Những ngôn hành

của thi sĩ ; một vài ý kiến của ông đối với bạn hữu, đối với nhau vật trong làng văn, làng báo và đối với chúng tôi, cùng những kỷ niệm riêng mà tôi thuật lại ; tôi coi là những điều rất quý báu và thiêng liêng ; tôi ghi lấy bằng cả sự kính cẩn thành đối với người đã khuất. Tờ báo kia không tin là thế, lại cho rằng những lời Nhược Pháp

nói về chúng tôi toàn là lời tôi « bịa đặt ra » !

Bạn đồng nghiệp không thể hiểu tình cảm trân trọng của một người trước một cái tang đau đớn ; bạn đồng nghiệp lại tưởng một cách rất dễ dàng, rất nồng nàn, rằng tôi đã « lợi dụng cái chết » để quảng cáo (1) cho chúng tôi. Đối với họ có lẽ ở đời chỉ toàn giả dối và lợi dụng. Họ ngờ cho kẻ khác có những ý nghĩ nhỏ nhen, bỉ ổi đến thế được, chắc hẳn là vì họ chỉ biết có những ý nghĩ như thế trong lòng người.

Văn tự là phương tiện để phô bày những tư tưởng đẹp, tinh tinh hay ; văn tự cũng là chứng cứ hùng hồn tố cáo những tâm tinh hắc ám. Mấy nhà bình bút của tờ báo kia vô tình đã để cho tôi thấy rõ những tư tưởng ươn hèn của họ ; và khi thấy rõ như thế, tôi thực lấp làm phiền lòng.

Tôi không buồn cho riêng tôi, chỉ phản nản rằng trong làng văn tôi gặp thấy có người tự khinh miệt đến thế. Sự ghen tị xui họ làm những việc nhỏ nhặt, giục họ nói những điều vô ý thức, và khiến họ quên hẳn tư cách mình. Công bằng, ngay thực, không còn trong tâm trí hạng người này. Họ bình phẩm, họ chỉ trích, không phải vì mong cảnh tỉnh kẻ khác, nhưng chỉ vì họ muốn thỏa mãn một sự cần dùng bất chính của tâm hồn. Một điều sai lạc của kẻ khác là một cơ cho họ sung sướng đã dành, nhưng một công việc quang minh của kẻ khác họ cũng coi là có ý tà tất. Đằng nào họ cũng được dịp để công kích, và công kích bằng tất cả sự băng hái thô lỗ, tất cả sự hờn ghen chua chát trong một tấm lòng giận dữ mê cuồng.

Nhưng sự hàn học của họ không bao giờ được ai. Đó chỉ là những lớp sóng hùng hổ một cách đáng thương và nực cười, những lớp sóng vật mình vào sườn núi rồi tan thành bọt.

Thé-Lú



A — Sao sư cũ, thấy mày trông buồn tui ngùi thế ?

B — Mày nghĩ có oan không : Thầy tao trúng số tông-bô-la à ?

Hội-Chợ..

A — Nhưng sao lại buồn ?

B — ...trúng một bộ đồ uốn töe và hai cái lược !

## THƠ ĐƯỜNG

**Hoa Đỗ Lục-sự  
đề hồng diệp**

Hán sơn thập nguyệt đán,  
Sương diệp nhất thời tán.  
Tự thiêu phi nhân hỏa,  
Như hoa bắt dài xuân.  
Liên hàng bài giáng-trường.  
Loạn lịc: tiền hồng cát.  
Giải trú lam dư khán,  
Phong tiền duy lưỡng nhân.

BẠCH-BÙ-BÙ

### THƠ DỊCH

**Hoa ống Lục-sự họ  
Đỗ, vịnh lá đỏ**

Lạnh lùng buổi sáng tháng mười,  
Lá sương phơi núi cùng thời mèo  
sắc !  
Như thiêu, chẳng lửa mà thiêu,  
Như hoa, chẳng đợi xuân nào mới  
hết.  
Liên hàng, mòn tía bảy ra,  
Rơi tung, xếp nếp khăn là đồ ghê !  
Muốn xem, dừng, xuống hiệu tre,  
Đứng chơi ngọn gió chỉ ta hai người.

TÂN ĐÀ

Nếu quý ngài muốn đỡ tổn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

### PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon  
KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RUỘU ALCOOL :  
KHÔNG BÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ THẬP SONG CẤY BÊN :  
MUỐN ĐỚT BẰNG DẦU HỘI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC :  
thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn lợi và bền bỉ và cảng, xưa nay  
chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đèng - Đường :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdophuong, Cholon  
Chuyên mua bán và phân phối các kiệu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiệu đèn



M. 827 — 200 bougies  
1 litre dầu đổi nặng 18 giờ

M. 828 — 300 bougies  
1 litre dầu đổi nặng 12 giờ

M. 829 — 500 bougies  
1 litre dầu đổi nặng 10 giờ

Tiếng kêu cứu của dân  
Thái-Ninh đối với việc  
ông Ngô Văn Phú xin  
bãi bể ở Thái-Ninh

Tân Bồi ngày 5 Avril 1938  
Kinh trinh quan phủ Thái-ninh,  
Thái-bình

Bầm quan lớn,

**C**HÚNG TÔI là chánh, phó tông Tân Bồi phủ Thái-ninh và hương lý 13 xã: Tân Xuân, Liên Khê, Thanh Khê, Nghĩa Phong, Tuân Nghĩa, Đồng Nhẫn, Thiên Kiều, Hành thông Giáo, Hành Thông Lương, Xuân hòa Giáo, Xuân hòa Lương, Chỉ Thiện và Lũng Tả, kinh bầm quan lớn lâm ơn cho chúng tôi việc sau này:

Nguyên-tông Tân Bồi chúng tôi có một cái bãi bể nỗi lèo giáp xã Lũng Tả, độ hơn 1000 mẫu Annam, hiện chưa đắp thành đê và không có ai cày cấy.

Vì đây, chúng tôi tiếp được giấy-sắc của quan lớn yết thi ở đình-làng cho dân chúng biết hai ông Ngô Văn Phú và Ngô Văn Mậu đã đệ đơn xin cái bãi bể ấy để khai khẩn.

Chúng tôi thay mặt cho hơn một nghìn dân đinh tông Tân Bồi và hơn ba nghìn nam phụ lão ấu 13 xã, đệ đơn này kính xin quan lớn cao-thiệp với quan trên đê nhà nước cho phép dân đinh tông chúng tôi khai khẩn chỗ bãi bể mà các ông Ngô Văn Phú và Ngô Văn Mậu định xin.

Vì những lẽ sau này:

1.) Tông Tân Bồi rất i: công diền, xã xú mỗi xuất đinh được cấp 3, sào ruộng công, có xã dân đinh không được cấp sào nào, sô cùng đều liệt vào hang vô sản rất nhiều.

2.) Bạn cùng đinh vừa kè trên sôm ấu vất vả qua bùn, ngày tháng mà không đủ ăn, có nơi chỉ ăn một ngày môt bữa, có nơi phải ăn rau, ăn khoai trứ corm, xét ra chỉ tại không có ruộng đất để cày cấy; sinh nhai. Làm dã không đủ ăn, nuôi vợ, nuôi con, lấy tiền đâu để nộp suru thuế cho nhà nước, khiến cho bạn chức dịch chúng tôi mệt vất và khổ khẩn về mấy vụ thuế.

3.) Về bãi bể Tân-bồi, năm 1932 quan nguyên tri phủ Nguyễn Bách và quan nguyên Công-sử Bary đã

# DI DÂN

Về vụ này, kỳ trước chúng tôi đã đăng bức thư ngỏ của ông Phạm Văn Bính đệ lên ông thống sứ Bắc-kỳ.  
Kỳ này chúng tôi đăng dưới đây một trong những đơn khiếu nại của dân nghèo phủ Thái-ninh gửi cho ông tri phủ Phạm học Hải, ông tổng đốc Nguyễn Bá Tiệp, ông công sứ Domec và ông thống sứ Châtel.

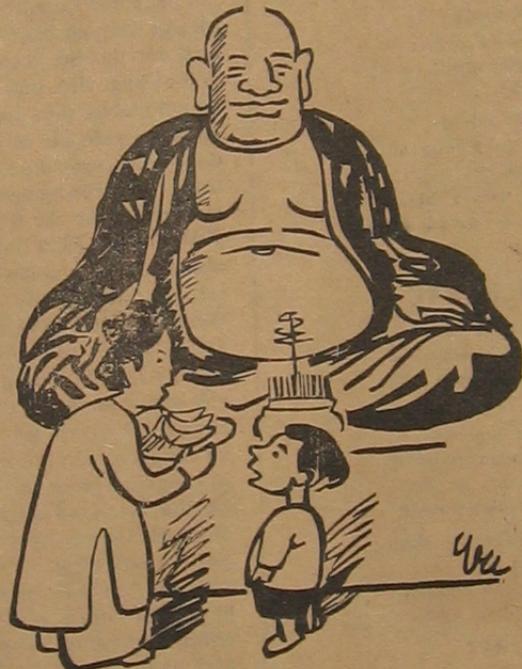
N. N.

điều tể dân phu đắp đê để chia cho dân nghèo làm công diền, tuy đê bị vỡ, nhưng tồn phi vào đấy rất nhiều công của. Riêng tông Tân-Bồi chúng tôi phải xuất ra một nghìn phu, đắp trong một tháng trời, mỗi tên phu phải xuất tiền cơm ra đắp đê mất 5\$00

4.) Chính-phủ hiện nay đang chăm lo việc di dân những tỉnh đồng người ở như Thái-bình, Nam-dịnh, Hà-dông, lên miền Trung-châu và Thượng-du do các quý hàng tinh chịu phu tần. Quan thống sứ Châtel là một vị thủ hiến rất hay ân cần săn sóc đến sự sinh

sống của đám dân nghèo và dã ủy riêng quan Thanh-tra Delsalle là một vị quan cai trị am hiểu tình cảnh khốn cùng của dân quê trông nom về việc di dân. Đã tỏ ra chính phủ lúc nào cũng vì dân mà trú tính mọi phương sách để dân có thể sinh sống một cách dễ dãi và đóng thuế cho nhà nước một cách song phẳng.

Vì những lẽ kể trên, chúng tôi kính cầu yêu cầu quan lớn lấy lẽ công bằng và quyền hạn một ông quan phụ mẫu bênh vực lấy dân nghèo tông Tân-bồi và đạo đạt lời thỉnh cầu thiết tha của dân



Mẹ ơi, ông phật kia cứ cúng chuối mồi thì rời lại phải cho ông ấy uống thuốc giun nữa thôi...

Làm thế nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt được người khác phải theo ý muốn của mình,

## KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

## KHOA HỌC HUYỀN BÍ

còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thời miên, ảo thuật và xem triết lý, tướng tay, tử vi, v.v. một cách rất dạn dí nhanh chóng.

Mỗi tập 3 xu — 3 tháng Op.50 — 6 tháng Op.80

Thư gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi

chứng lên quan trên đê chính phủ y cho dân đinh tông Tân Bồi được phép ra cây cấy, đắp đê, làm ăn ngoài bãi bể.

Chúng tôi tin rằng chính phủ và các quan chức thay mặt chính phủ bao giờ cũng công minh, vì dân hơn các nhà tư gia, nhiều tiền và nhiều thế lực. Vả lại, chính phủ có cho hai ông Ngô Văn Phú và Ngô Văn Mậu làm của riêng cái bãi bể kia thì chính phủ cũng chỉ lấy thuế diền và thuế thân như đổi với dân chúng mà thôi. Thành ra chỉ hai ông ấy được hưởng, còn mấy nghìn nam phụ lão ấu tông Tân Bồi vẫn chịu đói rách, cùng cực, đau đớn khi thấy hai người giàu có đến chiếm cứ ruộng đất đáng lẽ về mình, hay về con cháu mình.

Chúng tôi dám chắc rằng chính phủ sẽ nhủ lòng thương bọn dân nghèo cùng túng hơn là vị nè hai nhà tư bản Phú và Mậu, và không kbi nào chính phủ lại đem bãi bể quốc gia công thồ cho một, hai người làm của sở hữu. Nếu chúng tôi nói nhầm thì trước đây, hồi năm 1922, đã có một đạo nghị định bãi hẵn cái lệ cho bãi bể thành của sở hữu riêng từng người, nhất là những nhà tư bản.

Vậy bồn phận chúng tôi là chánh, phó tông, hương lý 13 xã tông Tân Bồi phải thay mặt hơn một nghìn dân đinh và hơn ba nghìn nam phụ lão ấu đê đơn này lên quan lớn, kính xin quan lớn xét cho và bầm lên quan tông đốc và quan công sứ đê dân nghèo tông chúng tôi có đất làm ăn, cày cấy và nộp thuế cho chính phủ thì chúng tôi và dân chúng được đội ơn quan lớn mãi mãi.

Nay kinh bầm

Theo sau hai mươi tám tên ký của chánh, phó tông và lý trưởng, chánh hương hội 13 xã tông Tân Bồi.

**Lời chú thích.** — Kết quả của cái đơn này ra sao? Có tin đồn rằng nó bị xếp một cách kỹ lưỡng vào bẩn hồ sơ phủ Thái-ninh và các nhà chức dịch công tâm của tông Tân-bồi bị quả trách là đã dám gởi một cái đơn bằng chữ Pháp lên thẳng ông Thống sứ Châtel.

Lần sau chúng tôi sẽ đăng cái đơn của các nhà chức dịch tông Tân Bồi gởi bằng thư đâm bảo lên phủ Thống sứ.

## CÉCÉ TRICOTS É

Les tricots CÉCÉ vous invitent à venir voir leurs jolis modèles à la Foire de Hanoi  
Stands Série I, N. 3 et 4

En gros : CU CHUNG  
100, Rue du Coton — Hanoi

**H**ÀNH ANH thấy bóng người ở gác phản chiếu trong kính cửa sổ, nhưng không quay đầu lại, làm như mê mải ngắm vườn cam. Sự thực chàng đương mong người ta bưng bữa ăn sáng vào, vì sau một ngày nhai cơm chàng đợi ngấu: cốc sữa với chiếc bánh mì tối hôm trước chỉ như món khai vị làm cho dạ dày chàng coang nôn nao.

— Thưa ông: có nước nóng rồi đây a.

— Nước sôi à ? Đầu, chị ?

— Thưa ông, ở bên buồng «toa lét»

Hạnh kinh hoàng nghĩ thầm: «Tôi ra nước rửa mặt, mình lại cứ tưởng nước sôi pha sữa. May mắn câu hỏi của mình mập mờ, chứ nếu mình nói rõ ra là nước sôi pha sữa thì còn gì là thèm diện.» Như phần nhiều người nhà nhất, Hạnh rất hay lo mất thèm diện, nhất khi đứng trước đàn bà.

— Mời ông sang rửa mặt rồi xơi sáng a.

Hạnh đáp lại một tiếng «À !» thi thoảng như hơi gió trong cò họng. Rồi hấp tấp ra phòng khách.

— Thưa ông buồng «toa lét» ở đây cơ a.

Nhài trả phia trước. Đó là một mầu hiên ngắn ra bằng một bức bàn sơn mầu xanh nhạt.

Hạnh mở cửa thò đầu nhìn vào trong. Thấy cái thùng kẽm gần chiếm kín bờ ngang hiên, chàng đột ngột kêu :

— À ! buồng tắm !

— Vâng, phòng «toa lét».

Câu trả lời dí liền một cái mỉm cười rất tự nhiên và thẳng thắn mà Hạnh tưởng có nghĩa một ý nghĩa mỉa mai: «Để nó ngờ mình không hiểu nghĩa chữ toilette của nó chẳng !» Chàng cất kinh hỏi :

— Chị cũng biết chữ tây chữ tiếc cơ đấy.

Người dầm từ gác ngạc nhiên Hạnh. Vì tiếng «phòng toa lét» nàng chỉ gọi theo chủ mà chẳng hiểu đó là tiếng tây.

— Được, cảm ơn chị.

Hạnh vào đứng trước bàn rửa

# HÀNH

của KHÁI - HƯNG  
(Tiếp theo)



mặt, một cái bàn màu sơn trắng đã cũ, ở giữa đặt thùng một lố tròn để lót tròn cái chậu sứ giang tây men màu sắc sô. Cái gương chữ nhật khung gỗ treo thấp khiến Hạnh phải khuỵu gối mới nhìn thấy bóng mặt mình, cái bóng lờ mờ như hiện ra trong sương mù buổi sớm: Hơi nước nóng bốc lên đã phủ đầy một lớp bụi nhỏ. Chàng kêu thầm: «Flou artistique !»

Thực vậy, hình chàng hiện ra như một vài bức ảnh mỹ thuật trong một tạp chí chiếu bóng bên Pháp. Chàng ngắm nghĩa với một ý nghĩ tự ái. Cái vải bao trắng quấn vòng đầu, kẻ một chữ nhân trên trán. Chàng thấy mình

như vụt trở nên một ông hoàng Á-rập trong những truyện «Sách Hồng» đọc ngày xưa. Và chàng mơ màng vừa lạc tới một cảnh mộng, một cảnh êm đềm, một thế giới lạ lùng mà chàng ướt át tượng có toàn phụ-nữ.

— Mời ông rửa mặt rồi sang phòng ăn xơi sáng.

Hạnh giật mình vội đáp:

— Được.

Rồi dùng khăn bông vào chậu nước, nói tiếp :

— Cái gương này treo khít thấp thành thử cứ phải cúi xuống mới soi được.

— Bầm có nhẹ tại ông cao quá.

— Ủ có nhẹ.

Hạnh mỉm cười nhớ tới tấm

thân béo lùn của ông chủ đồn điền và tầm vóc nhỏ nhắn của ba chủ.

— Chị có cái... khăn lau, lau qua cái gương hộ tôi.

Không nghe tiếng trả lời, Hạnh quay lại. Người dầm từ gác dã di rời.

Rửa mặt xong, Hạnh nhão thấy lợ nước hoa pha loãng màu trắng hồng, cái ốc ở đầu nút đã vặn ra. Chàng cầm lấy giöc lên tóc và cái băng quấn đầu. Thoảng thoảng một mùi thơm. Đó chỉ là một thứ nước súc tóc xoàng của đàn ông, nhưng Hạnh cho hương thơm của nó hoàn toàn có tính cách phụ-nữ, hầu như mùi da thịt đàn bà mà chưa bao giờ chàng đã được gần gũi thân mật.

Hạnh nhớ một lần cách đây hai năm, anh em đồng nghiệp rủ đi hát ả đào ở tỉnh. Một dàn mường mâm mâm, cô Lan, lấm lét nhìn chàng, khiến chàng cảm thấy rạo rực tình yêu. Người ta ây chàng vào lòng Lan, chàng vùng vẩy ngồi nhích ra, nhưng lặng thinh đè mặc Lan ghêch đòi lên đùi mình. Đêm hôm ấy về trường, Hạnh băng khuàng nhớ người ả đào, và trong luồn mây tuần lẽ mùi nước hoa nhài hăng sè của người ấy phảng phát trong tâm hồn chàng. Từ đấy hễ thoáng ní tri thấy mùi nước hoa là chàng lại chợt nghĩ đến đàn bà, nghĩ đến một cách thản nhiên, không ham muốn.

Lần này mùi nước súc tóc đưa tri nhớ Hạnh tới một kỷ niệm gần hơn, âu yếm hơn: cái nâng đầu nhẹ nhàng trua hôm trước của bàn tay mát trong làn không khí thơm tho.

◆  
— Mời ông xơi sáng.

Hạnh lặng lẽ quay ra, đi theo người dầm từ gác.

— Ở đâu chị ?

— Thưa ông ở phòng ăn.

Người kia đưa Hạnh qua phòng khách. Hạnh ngược nhau hai bức ảnh phóng đại treo trên lò sưởi và nghĩ thầm: «Chắc song thân ông chủ». Một ý nghĩ khác theo liền ngay: «Chừng ông ta

## HỘI CHỢ HANOI 1938

Quý Ngài về thăm Hội Chợ, xin mời lại xem :

### GIAN HÀNG SỐ 10

ở dãy xưởng dệt PHUC-LAI có chung bầy các áo len kiều tối tân, rất hợp thời trang

Fabrique de tricots

PHUC LAI

87, 89, Route de Hué — Hanoi  
Tél. 974 — R. C. Hanoi 600

## Lâu, Giang

Mắc lận, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

### ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 liềng đồng hồ Lúc khỏi bệnh nhân đã rõ cách thủ lấy. Nhận chữa khoản cả đàn bà trẻ con. Thuốc lâu Op.60 một hộp, Giang-mai Op.70 Hạ-cam Op.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong. Mui-inh 60-62 Paul Doamer, Hai-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

hồi còn nhỏ được cha mẹ quý mến lắm». Và chàng thoáng tưởng tới cha mẹ già dã vè hưu hiên ở nhà quê, một làng tăm thường miền trung châu với những nếp nhà lợp rạ san sát nhau như bát úp, và những ruộng lúa sắn sắn bằng phẳng chạy thẳng lắp đến những lũy tre xa. Trước kia, mỗi năm Hạnh về làng thăm cha mẹ bốn lần vào các dịp nghỉ hè, tết nguyên đán và hai ngày giỗ chính; chàng về thăm lấy lệ để khỏi mang tiếng là đứa con bất hiếu. Nhưng hai năm nay, Hạnh chỉ ở nhà vừa đúng ba ngày tết. Chàng nói với cha mẹ rằng nghỉ hè chàng bận dạy tư, không về được. Cha mẹ chàng cũng không bắt bẻ, hơn thế, chàng thêm lưu ý đến sự có mặt của chàng ở nhà. Hạnh không lấy thế làm tủ nhục, và cho là cha mẹ anh em đã chót lanh dạ với mình ngay từ thời mình còn nhỏ thi nay cũng không mà ăn cần, từ tể với mình được. Ở đời mọi việc, mọi sự đều do thói quen cả...

— Mời ông xơi sáng.

Hạnh luồng cuồng :

— Vâng ạ. Cảm ơn bà.  
Bà chủ ném nở kéo ghẽ nói :

— Ông ngồi đây.

Hạnh yên lặng ngồi xuống, hai cánh tay tì lên khăn bàn trắng, hai bàn tay chắp lại, rít chặt. Những lúc ngượng ngập, Hạnh khẽ sờ nhất vì hai bàn tay, chàng biết đè vào đâu, và dùng làm việc gì.

Bốn chiếc bánh mì đặt trong bốn cái đĩa. Hạnh lo lắng tự nhủ « ăn cơm tây à ? »

Bà chủ rót nước chè ra ba chén và nói :

— Ông tha lỗi cho nhà tôi. Nhà tôi chưa dậy vì hôm qua thức khuya quá.

Hạnh hất tấp toan đáp : « Thưa bà tôi biết thế ». Nhưng chàng giữ ngay lại được, và mừng thầm rằng đã may mắn tránh khỏi một điều lầm lõi lớn.

— Mời ông nếm thử chè nhà. Tiếng « nhà » Hạnh nghe thanh mát quá. Và tự nhiên chàng

sung sướng.

— Thưa ông năm nay tôi bắt đầu làm « thé noir », chắc chưa

chợt nhớ đến thứ « chè đen » là lung mà mình chưa dùng qua, chàng lại ngồi im : « Chừng chè

bon nhà làm đấy ạ, ông thử dùng xem có khác lợn thường không.

— Vậy thưa bà, đây là lợn tay?

— Lợn rừng ạ.

Mặt Hạnh nóng ran. Chàng lẩm lét nhìn Lan, xem nàng có mím cười không. Không thấy nét mặt thiếu nữ đòi khác, chàng tự an ủi : « Người ta cũng có thể làm jambon bằng dùi lợn tay được lắm chứ ».

— Sao chị không lấy được ra ăn?

Câu hỏi của Lan, Hạnh che có ăn nghĩa ché mình quê mùa.

— Cô thích ăn được?

— Thưa chị thích lắm. Được chị gửi vào trường cho em, em phải giấu kỹ để ăn dè, nếu không lú quí nó cướp hết.

Bà chủ quay sang nói với ông khách :

— Thưa ông, cô Lan em nhà tôi hiện học năm thứ tư trường Đồng khánh.

Hạnh ngã đầu chào. Lan cũng nghiêm đầu chào lại. Hạnh nghiêm : « Thảo nào mà thành thạo thế ». Một người làm cô dâu, một người học năm thứ tư ».

— Thưa cô, nghĩ lễ Noel, cô về thăm ông chủ bà chủ?

— Vâng.

Những kỷ niệm thời còn theo học trường Bảo-hộ chỉ lờ mờ hiện ra trong trí nhớ Hạnh. Vào dịp Noel, không lần nào Hạnh về thăm nhà hay đi chơi đâu xa, nên lễ ấy cũng không để một vết sầu trong ký ức chàng như đối với các học trò khác.

— Thưa ông, ông có thích đi bắn không?

Hạnh lạnh lùng đáp :

— Thưa bà không ạ.

— Nhà tôi thì mê săn bắn lắm. Mọi lễ Noel anh em lên chơi đi bắn đồng lâm. Năm nay chàng thấy một mồng nào. Tưởng ông thích thi mời ông ở lại đi bắn với nhà tôi. Nhà tôi có hai cây súng, một cây calibre 12, một cây calibre 16.

Lan nín đau Hạnh đáp :

— Nhưng ông giáo còn đau, đi bắn sao được!

— Ô ! tôi quên nhỉ ! ông còn đau không ạ ?

Hạnh vui vẻ trả lời :

được khéo... chắc còn vụng.

Hạnh vội đáp :

— Thưa bà, khéo đấy chứ...

Bà chủ mím cười, cái mím cười tiếp khách. Nhưng Hạnh cho là một cái mím cười chê nhạo. Vì chàng đã nhận thấy rằng câu khen của mình hờ quá, vô lý quá : đã uống đậu mà biết khéo hay vụng. Chàng liền nói chửa :

— Thưa bà, hương chè bốc lên thơm ngát.

— Vâng, thưa ông cái hương thé noir tôi vẫn yêu hơn hương thé vert.

Hạnh lặng lẽ nâng chén nước, đè khói phải trả lời, vì chàng chẳng biết thé noir là chè gì.

— Ấy thưa ông chưa có đường.

Lan vừa nói vừa đứng dậy cầm thìa súc miệng đường bỏ vào chén nước mà Hạnh giờ ra.

— Thưa ông, phải dùng hai miếng mới đủ ngọt.

— Thưa cô... cảm ơn cô.

Hạnh định nói : « Tôi quên uống không đường ». Nhưng

ô-long... Thị sao không gọi là chè noir !

Ngẫu nhiên, Lan như giảng nghĩa cho Hạnh hiểu. Nàng nhấp môi rồi bảo chị dâu :

— Chè của chị chẳng kém gì chè Ceylan.

Bà chủ cười :

— Hơn ấy chứ lị ! Có phải không ông giáo ?

Hạnh uống một hớp, rồi làm bộ thành thạo ngâm nghì :

— Vâng, hơn nhiều !

— Hơn một tí thôi. Nhưng mời ông xơi, chàng nguội... Bánh tây hôm qua nướng lại, ông xơi tạm. Hôm nay xe hàng họ chưa đưa bánh mới đến. Phải chờ đến chiều giờ mới có chuyến xe Tuyên qua đây.

— Lan đáp :

— Thưa chị, pain noir ăn càng lành.

Hạnh vừa bẻ bánh vừa nghĩ thầm : « Hết thé noir đến pain noir ! Còn gì noir nữa ? »

— Mời ông xơi jambon. Jam-



## Mói và la ! ...

DÂN CHỦNG tuần báo dã ra số 3

Mùa Dân Chung sẽ được biết nhiều ích lợi :

Về Khoa học I dạy Comptabilité (Kế toán thực hành). Công nghệ, dạy các nghề có ích như làm da vernis.. Thể thao, khuyến khích các môn thể thao ở Bắc-Kỳ, dạy nhiều phương pháp chống to xương và nở ngực do võ sĩ VŨ ÔN vở kịch Qu-Nhơn 1937 và nhiều giáo sư khác.

Gồng Trà-Kha, Võ Na-tét, Tầu, Anh lúc/nào võ sĩ VŨ ÔN cũng luôn có mặt ở tòa án giúp việc.

Văn chương, Phụ nữ, Ciné, Vui Chơi có nhiều cây bút trẻ trung và lich lâm !

Báo Dân Chung ra ngày thứ tư, mỗi kỳ ngoài bìa có ảnh 1 võ sĩ trú danh ở Ba-iy. 16 trang giá 0p.05.

Giá 1p.20, 1 năm 2p.40. Mua 1 năm Dân Chung được b éu thêm 1 cuốn sách dạy Gồng Trà Kha giá 0p.10.

Thứ tư và mandat để tên : M. Vũ Văn Chung, Tòa soạn 29 Chancery Lane — Hanai.

Võ sĩ Vũ-Ôn

Số 139

Tr. 20

— Thưa bà, tôi khỏi hẳn rồi ạ.  
Và chàng tiếp luôn một câu  
đẹp đẽ mà chàng đã nghĩ ra từ  
này:

— Thưa bà, nếu bà không  
chắc thì có lẽ tôi quên rằng tôi  
bị thương.

— Thế à? Nhưng mời ông xơi  
di chứ.

Bà chủ rót thêm nước chè vào  
chén ông khách:

— Thưa ông, nhà hết bơ tươi,  
ông dùng tạm bơ mặn.

— Thưa bà được ạ, tôi ăn quen  
bơ mặn.

Sự thực Hạnh chẳng dùng bơ  
bao giờ.

— Nhưng được chị vẫn chưa  
tay cho em.

— Ô! Xin lỗi cô, chị quên.

Bà chủ đứng dậy mở tủ lấy ra  
một cái phẩn thấy tinh dật vào  
giữa bàn :

— Đây được của cô. Thưa ông,  
ông có xoi được được không ạ?

Hạnh cùi nhin màu bánh mì  
nhô sủi còn lại :

— Xin lỗi ạ.

Nhưng bà chủ đã nhin theo và  
nhận thấy ông khách hết bánh.  
Bà liền nhắc chiếc bánh phần  
chỗng đặt vào đĩa của Hạnh.  
Hạnh lảng thính, nhìn qua cửa  
sò, vì chàng còn đòi lầm, không  
muốn từ chối chiếc bánh thứ hai.

Bà chủ lại quay về chuyện săn  
hắn.

— Giờ này mà di bắn, thì  
tuyệt!

— Thưa bà, bà cũng thích di  
bắn?

— Vâng, bắn những chim gáy,  
chim đê xẳng thôi.

Bất giác, Hạnh ngầm nghĩa cái  
thân hình nhỏ nhắn của người  
dàn bà xinh đẹp : « Ông là  
nhân rắng làm thẳng dàn ông  
như minh mà chưa được bắn  
một phát nào, điều đó thực là  
một điều nhục nhã! » Một lần  
Hạnh di dạo với một người bạn  
ở vùng quê. Bạn không hẳn  
di bắn, nhưng cũng deo súng  
đạn để nếu ngẫu nhiên gặp chim  
thì bắn cho, tiêu khiển. Bỗng  
thấy một con gáy đậu trên  
cành xoan thưa lá, người bạn lắp  
đạn rồi đưa súng mời Hạnh bắn

một phát. Hạnh thấy lạnh cả  
người, nói thoái thác rằng đau  
tim, thấy thuốc cầm, không được  
bắn. Cái lý đau tim kiêng bắn,  
Hạnh không nhớ đã nghe ai nói  
đến bay đã đọc được ở sách nào  
hay là đã bị dặt ra. Hôm nay  
chợt nghĩ tới, chàng lại đem ra  
nói với bà chủ :

— Thưa bà, tôi không dám  
bắn... nữa, vì tôi đau tim.

Bà chủ kêu :

— Tôi nghiệp! Ông đau tim?

— Vâng... đau nhẹ thôi. Khi  
mồ côi súng, tim hồi hộp khó  
chịu lắm.

— Vâng, có thể.  
Cái bánh thứ hai đã hết. Hạnh  
đứng dậy nói :

— Xin cảm ơn bà... Bây giờ  
thì tôi xin phép bà lỗi đi.

— Giá ông ở lại chơi đến chiều.  
Còn nghỉ lễ Noel thì mừng ông  
cũng chả vội gì.

Hạnh ngăn ngữ toan nhận lời  
ở lại. Nhưng chợt nhớ hôm  
trước đã trót nói có việc cần ở  
tỉnh, chàng liền đáp :

— Xin bà cho khỉ khác.

— Vậy xin ông hãy ngồi chơi  
bên phòng khách để tôi làm  
pansement lại cho được cần thận.

— Thưa bà phải làm lại?

— Vâng, như thế thì chắc chắn  
hơn.

— Bà chủ lên gác, chừng để lấy  
vết băng và các thức cần dùng.  
Hạnh thong thả sang phòng  
khách.

(Còn nữa)

Khái-hung

## Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kèm tờ 1er hay 15 tháng tám

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4.20	2.20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.80
Các công sở	8.50	4.80

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY  
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ  
80. Av. Grand Buddha, Hanoi  
Giá nói số 874

## Thuốc THƯỢNG - ĐỨC

15, PHỐ NHÀ CHUNG - HANOI

(Có chi - cục và đại - lý khắp  
các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất  
bây giờ, thi chỉ có nhà thuốc  
Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông  
Lê-ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường  
Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụy Học-  
hiệu, lúc nào cũng cung hết thay  
các người trong ban khảo-cứu  
tạo tâm nghiên cứu và thí nghiệm  
cổ kim, chế luyện thành những  
thuốc cao đao hoàn tàn: xem  
về mỹ-thuật thi chẳng kém gì  
thuốc Âu-Tây, nói về công dụng  
thì không thua gì thuốc Nhật-  
Bản. Thực là một nhà thuốc duy  
nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức  
có phòng khám các bệnh hiểm,  
có phòng riêng xem mạch cho  
đơn. Ai muốn dùng thuốc cheo,  
hay mời đơn di xem bệnh ở đâu  
đều được cả, và một khi bệnh  
nhân nào tin chữa, nếu thuốc  
không có cao đan sẵn hợp vào  
bệnh minh, thi đều được chế  
riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa  
đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong  
nhà thuốc không cần, miễn là  
được chữa khỏi một bệnh khó  
khỏi nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành  
phố Hanoi bây giờ, phố nào  
cũng có nhà bán thuốc Thượng-  
Đức, dù tổ thuốc Thượng-Đức  
et tín nhiệm và cần cho quan-  
chung là thường nào. Rồi ta sẽ  
xem, bóng cờ và bóng biền nhà  
thuốc Thượng-Đức sẽ pháp phori  
và chói lọi cả ở hết thảy những  
thị quê và trong xứ Đồng-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin định  
theo tem trả lời. Muốn mua thuốc  
gi, sẽ gửi bằng cách linh hóa giao  
n, án rất nhanh chóng! Thủ túc đê

THƯỢNG-ĐỨC — Hanoi

## Poudre Tokalon « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE

D'UN CHIMISTE PARISIEN

SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et  
si légère qu'elle flotte dans  
l'air! Telle est la surprenante  
création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre  
Tokalon s'étend si régulière-  
ment et si uniformément, re-  
couvrant la peau d'un fin voile  
de beauté presque invisible.  
Il en résulte une beauté paraî-  
sant parfaitement naturelle.  
Très différente, en son effet  
des poudres lourdes et démo-  
dées qui ne donnent qu'une ap-  
parence « maquillée » la Pou-  
dre Tokalon contient nota-  
mment de la Mousse de Crème  
qui la fait adhérer à la peau  
pendant 8 heures. Même dans  
un restaurant surchauffé, ja-  
mais votre visage ne nécessi-  
tera de « retouche » si vous  
employez la Poudre Tokalon.  
A la fin d'une longue soirée  
de danse, votre teint sera tou-  
jours frais et exempt de luisant!

AGENTS: F. Maron A. Rochat et Cl.  
45, Bd. Gambetta — HANOI

Kính mời lại ngay Mme Mai Phương dite Bảo-Cẩm chỉ dùm trang điểm,

## MUÔN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÂY HÔN

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạc kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mi dài cong, chửng cá (khỏi bắn),  
không còn vết thâm, không phát lại) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp — Tóc mọc, giảm  
mà, seо, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp  
— Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng, nê da, hói nách 0p.50, 1p.00, một hộp. Trí da dán, nước nhỏ mắt đẹp sáng,  
đều giá 1p.00, 2p.00 một hộp — Thuốc trét đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p.00, 3p.00 một hộp. — Dịp, dao,  
kéo, Massocell 20p.00 mặt nạ cao xu. May uốn lông my 0p.90. May gọt bút chì — Rất dù dò sửa sáu.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than — Hanoi

Miles Etienne Hà và Jeanne Lê chuyên nghiệp khoa trang điểm

## Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Chier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . . .	0\$12
Boîte de 100 copies . . . . .	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle enromos . . . . .	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . . .	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . . . . .	1.18
— — — — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.50	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

## Nước tiếng đồng !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc già-truyền  
thần-dược nước tiếng đồng hay, ai dùng qua chỉ một  
liệu thay rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45
- 2: NGÀ-NƯỚC CON-CHIM: 0.25
- 3: HÀN-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 4: MHIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15
- 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15
- 6: GHINH-KHÌ CON-CHIM: 0.04

KHẨU CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÈN, LÀO CỘ ĐẠI-LÝ  
VŨ-DINH-TÂN 178b - Lachtray - Haiphong

Sữa

NESTLÉ  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNG CỦA TRẺ CON  
SAO TRẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Mỗi xin không mất tiền quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hàng

Nhà  
phố Paul Bert, số 55  
HAIPHONG



## MỘT PHƯƠNG LẬP BỎ

có bảo đảm, chắc chắn, vững  
vàng mà lại mỗi tháng có hy  
vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức P mà

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Bán vé bao-chắc theo chỉ dụ ngày 12 April 1936  
Vé đã đóng tài: 1 triệu lượng bạc và 0.000.000 đồng tiền Pháp  
Hội quan: 2, Bé-lô Edouard-VII & THƯỢNG-HÃI  
Hàng chính & Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau — SAIGON  
Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài dâng gậy ra số vốn:

lỗi tháng đóng	4000\$	mỗi tháng đóng	10
500	1 25	5.000	12 50
1.000	2 50	6.000	15 00
1.500	3 75	8.000	20 00
2.000	5 00	10.000	25 00

Vé này được lính vận mục-dịch (từ 500\$ tới 10.000\$)  
bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mua hạn (25 năm) nếu  
vẽ không được may trúng ta trong 300 cuộc xổ số hàng tháng

## HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MÔI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ  
tháng đầu mua mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những  
chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập  
tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ta  
trong một tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIËM  
đa

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÓ CHỦ ĐỀ DÀNG, khởi vốn hao rắc rồi chi hết.

CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.

ĐƯỢC VAY 90% số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BẤT ĐỒNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lòi hay là giá kỳ hạn.

ĐƯỢC CHIA HƯỚNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ

hay là tăng thêm số hao kiết.

ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

## SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số

tới ngày 31 MAI 1937, gần . . . . . 400.000\$

TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở

Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần . . . . . 65.000\$

## SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT-KIËM

của

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tài:

Đóng-sản và bất-dòng-sản ở Đông-  
Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936

1.700.000\$

2.339.121\$43

Mua vé hay là hỏi điều-ké xin do nơi:

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NHÁNH { SAIGON, 26, đường Chaigneau

HANOI, 8 m, phố Tràng-thi }

và tại Bé-lô kháp cũi Đông-Pháp

## Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua bạt kim cương cho vợ deo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiêu di chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào dâng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trăm bề. Phận làm đàn ông cũng dâng tim cách nào cho vợ đêđờ chút khò. Cái khò nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc DƯƠNG THAI hiệu NHÀN MAI uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyền bụng, đê liề và đê mau lâm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sài, đẹ và không quặt quẹo. Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến đê con so dứa bé lớn sinh cũng hết súc đê dâng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đê là hệ trọng. Nếu mòn thuốc hiệu NHÀN MAI của tôi không thật bay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì uống nó khi sinh đê lạ thường và không ai ngờ được có một món thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ :

**NGUYỄN - VĂN - ĐỨC**  
11. RUE DES CAISSES - HANOI

## Đại-Bồ-Thận Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỒ CHỮA ĐỦ CÁC CHỨNG  
BỆNH DO THẬN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1 \$ 50 SỐ 8

TRONG HỘP NÓI RỘ CÁCH DÙNG VÀ  
CÁCH KIÊNG TRONG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa kẽ bệnh mua thuốc theo cách  
linh hóa giao ngan

THUỐC CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN  
LẠI DÀY CÔNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

**HỒNG - KHÊ**

88, ROUTE DE HUẾ - HANOI  
(trước cửa Chợ Hôm)

ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG BỘI TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG

Mến dùng các thứ trang sứe  
**INNOXA**

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền  
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA	MOUSSE INNOXA
Lau sạch da, đẹp da	Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.05	một lọ 0p.95
CRÈME MACRÉE	CRÈME ORGANIQUE
Kem hợp da bóng nhẵn	Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05	một lọ 1p.90
POUDRE INNOXA	
Phấn INNOXA đánh không hại da	
một hộp 0p.85	

Bán tại các hàng bao chè tây và các cửa hàng to.  
ĐẠI LÝ: INNOXA 88, Rue Jean Soler - HANOI

### Đón xem

## TIỂU THUYẾT THÚ NĂM số 9

đã ra ngày 1er Décembre 1938

### KẾT QUẢ CUỘC BIỂU TRA TỎ MỜ VỀ TÂM LÝ PHỤ NỮ

- |                                    |  |
|------------------------------------|--|
| — Nàng Công Chúa Huế               | của Lưu Trọng Lu                       |
| — Cảo Luận                         | » Lê Tràng Kiều                        |
| — Khi yêu và... mộng               | » J. Le ba                             |
| — Người thiếu nữ phương Đông       | » Vi Lan                               |
| — Đồng Dư-Lệ                       | » bà T. T. KH<br>thơ Nguyễn Bình       |
| — Bến lồng                         | » D. M.                                |
| (tiếng hát của người lính thủy)    |  |
| — Khi về cảnh cũ                   | » Nàng Lê                              |
| - Áo đẹp                           | » Em Oanh                              |
| — Hanoi... học sinh                | » Kralla                               |
| — Hanoi Đẹp — Hanoi và Cảnh        | » Kypri,<br>Truc Đường<br>Vũ Trọng Can |
| — Phê bình                         | » Thanh Tịnh và<br>Vũ Trọng Can        |
| — Lòng nàng                        | » Phan Nhu                             |
| — Âm nhạc Tây và Ta (Đài viễn hit) | » Nujel và Văn Gép                     |

và truyện dài « NGOẠI TÌNH » của Vũ Trọng Can  
Những bài của Đàm q. Thien, Anh Thư, Hồ huynh Nhieu.

Văn bản mĩ số 0517. Một nghìn 830

Mua báo trả tiền trước, gửi về :

Imprimerie LÊ CƯƠNG

Ba vạn sáu ngàn ngày là mây ?  
Phải tìm ra cho thay sô mệnh ta! ...

Năm Kỳ Dậu gần hết. chỉ còn chín mươi  
ngày nữa. Trong thời kỳ ấy không biết ta còn  
vận hạn gì nữa không ? Sự làm ăn của ta đã  
khá chưa, những sự khò cực của ta đã sắp  
tiêu tán chưa. Qua năm tới thân thê của ta ra  
sao, tiền tài thê nào ?

Ta muôn hiều rõ những điều này thì chỉ  
tìm đèn KHANHSƠN tiễn sinh 36 Jambert  
Hanoi, là có thể giải quyết hết được.

Chỉ một chữ ký tên, tuổi và 9 hào là ta biết  
hết đời ta. Nếu không biết thì cần nhớ ngày  
sinh. Và nếu trả tiền bằng tem thì mua 15  
tem 6 xu và gửi thư bào đàm cho khòi mắt.



Prof.  
**KhanhsƠn**  
86 JAMBERT  
■ HANOI ■

NOTA : 1.) Vì nhân công dắt dở và muốn cho mọi sự nhanh chóng. vậy tăng mỗi quẻ hai hào nữa.  
2.) Nếu ai đã gửi thơ cho tôi, có kèm theo ngàn phiếu mà lâu không nhận được quy-ký thi lập tức ra bồ nhà bưu  
điện, vì nếu tôi có nhận được thơ và ngàn phiếu, thi chậm lắm là nửa tháng thi tôi phải trả lời rồi, công việc có  
thứ tự không khi nào tôi chẽ nải mà phụ tẩm lòng hâm mộ của các ngài.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn  
**HOA LIỄU** và **PHONG TÌNH**

là

## SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh  
phong tinh như : Lậu, Tim la, Dương mai,  
Hạch xoài, Cót khí, Sang độc v.v... chẳng luận  
là lâu, mau, đau cho độc nhập cót đi nữa  
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lối  
gốc độc ra đứt tuyệt, khòi cản trù càng  
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**  
11, Rue de la Soie, Hanoi